

ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC CẤP CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU ĐỂ HOÁN ĐỔI CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT CÓ LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CỔ PHIẾU. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.

## **BẢN CÁO BẠCH**

### **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TỔNG HỢP HÀ NỘI**



*(Giấy Chứng nhận ĐKKD số 0102287094 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 30/03/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 23/10/2015)*

### **CHÀO BÁN CỔ PHIẾU ĐỂ HOÁN ĐỔI**

*(Giấy chứng nhận đăng ký chào bán số 51/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 30 tháng 08 năm 2016)*

#### **TỔ CHỨC TƯ VẤN**

#### **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ĐẠI NAM**



**Bản cáo bạch này và các tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:**

#### **Công ty Cổ phần Đầu tư tổng hợp Hà Nội**

Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà FLC Landmark Tower, đường Lê Đức Thọ, Từ Liêm, Hà Nội.

Điện thoại : (84-4) 35537117 Fax: (84-4) 35537168

Website : <http://www.hanic.com.vn/>

#### **Công ty cổ phần Chứng khoán Đại Nam**

Địa chỉ: Tầng 12A, Center Building Hapulico complex, số 01 Nguyễn Huy Tưởng, Thanh Xuân, Hà Nội

Điện thoại: 04.7304.7304 Fax: 04 6262 0656

Website : <http://www.dnse.com.vn>

#### **Phụ trách công bố thông tin**

Họ tên: Đinh Hồng Long

Chức vụ: Tổng Giám đốc

Điện thoại : (84-4) 35537188

Fax: (84-4) 35537168

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TỔNG HỢP HÀ NỘI**

(Giấy Chứng nhận ĐKKD số 0102287094 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà nội cấp lần đầu ngày 30/03/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 23/10/2015)

**CHÀO BÁN CỔ PHIẾU ĐỂ HOÁN ĐỔI**

<b>Tên Cổ phiếu</b>	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư tổng hợp Hà Nội
<b>Loại Cổ phiếu</b>	Cổ phần phổ thông
<b>Mệnh giá</b>	10.000 đồng/cổ phần
<b>Giá bán</b>	10.000 đồng/cổ phần
<b>Tổng số lượng phát hành</b>	75.200.000 cổ phần
<b>Tổng giá trị phát hành (theo mệnh giá)</b>	752.000.000.000 đồng

**Tổ chức tư vấn**

**Công ty cổ phần Chứng khoán Đại Nam**

Địa chỉ: Tầng 12A, Center Building Hapulico complex, số 01 Nguyễn Huy Tưởng, Thanh Xuân, Hà Nội

Điện thoại: 04 73047304 Fax: 04 6262 0656

Website : <http://www.dnse.com.vn>

**Tổ chức kiểm toán**

**Báo cáo Kiểm toán năm 2014, 2015 được kiểm toán bởi:**

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN ASC**

Địa chỉ: Tầng 12 Tháp Tây, Tòa nhà Hancorp Plaza, số 72 Trần Đăng Ninh, Cầu Giấy, Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 37425 888 Fax : (84-4) 37578666

Website: [www.kiemtoanasc.com.vn](http://www.kiemtoanasc.com.vn)

## MỤC LỤC

<b>I. Các nhân tố rủi ro.....</b>	<b>5</b>
1. Rủi ro về kinh tế .....	5
2. Rủi ro về pháp luật.....	8
3. Rủi ro đặc thù .....	9
4. Rủi ro của đợt chào bán .....	10
5. Rủi ro quản trị Công ty .....	10
6. Rủi ro khác .....	10
<b>II. Những người chịu trách nhiệm đối với nội dung bản cáo bạch .....</b>	<b>11</b>
1. Tổ chức chào bán.....	11
2. Tổ chức tư vấn.....	11
<b>III. Các khái niệm .....</b>	<b>12</b>
<b>IV. Tình hình và đặc điểm của tổ chức chào bán .....</b>	<b>14</b>
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	14
2. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty.....	15
4. Danh sách công ty mẹ và Công ty con của tổ chức chào bán, những công ty mà tổ chức chào bán đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức chào bán.....	24
5. Giới thiệu về quá trình tăng vốn của Công ty .....	26
6. Hoạt động kinh doanh.....	28
7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất:.....	31
8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.....	32
9. Chính sách đối với người lao động.....	33
10. Chính sách cổ tức.....	35
11. Tình hình tài chính.....	35
12. Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, Giám đốc tài chính, Kế toán trưởng: .....	39
13. Tài sản.....	58
14. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức trong những năm tiếp theo.....	59
15. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức .....	60
16. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức chào bán.....	60
17. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến việc chào bán cổ phiếu .....	60
<b>V. Tình hình và đặc điểm của tổ chức có cổ phiếu được hoán đổi: .....</b>	<b>60</b>
<b>VI. Cổ phiếu chào bán .....</b>	<b>89</b>
1. Loại cổ phiếu:.....	89
2. Mệnh giá.....	89

---

3. Tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán: .....	89
4. Tỷ lệ chuyển đổi: .....	89
<b>VII. Các đối tác liên quan tới đợt chào bán.....</b>	<b>94</b>
<b>VIII. Phụ lục.....</b>	<b>95</b>

## I. Các nhân tố rủi ro

### 1. Rủi ro về kinh tế

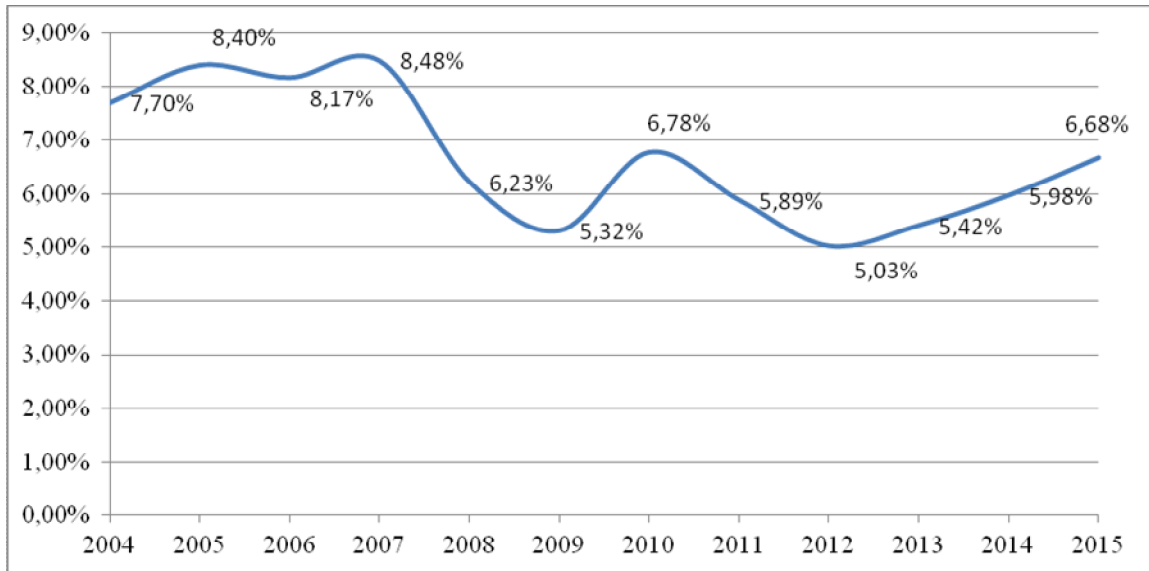
Sự biến động của các biến số kinh tế vĩ mô như tốc độ tăng trưởng, lạm phát, lãi suất, tỷ giá, chính sách của Chính phủ thực hiện điều chỉnh các biến số kinh tế vĩ mô cũng như chính sách phát triển ngành sẽ có tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến hoạt động và kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp.

#### **Tăng trưởng kinh tế**

Tốc độ tăng trưởng kinh tế là một trong những nhân tố quan trọng ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng của hầu hết các ngành, lĩnh vực của nền kinh tế. Tăng trưởng kinh tế nói chung sẽ làm tăng nhu cầu tiêu dùng xã hội, thúc đẩy sự gia tăng của sản lượng công nghiệp và giúp cho các doanh nghiệp mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm của mình. Những năm trở lại đây, nền kinh tế Việt Nam luôn duy trì tốc độ tăng trưởng ở mức cao và ổn định so với các nước trong khu vực và trên thế giới. Tốc độ tăng trưởng GDP trung bình giai đoạn 2004-2007 đạt 8,16%, phản ánh những bước tiến vững chắc, đúng hướng của Việt Nam cũng như phần nào cho thấy tiềm năng phát triển của Việt Nam trong những năm tới.

Sau khi chính thức gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) ngày 11/01/2007, nền kinh tế Việt Nam ngày càng hội nhập sâu với nền kinh tế thế giới. Sự phát triển của nền kinh tế Việt Nam ngày càng gắn kết chặt chẽ với xu thế phát triển chung của thế giới. Năm 2008 chứng kiến nền kinh tế toàn cầu bị suy thoái nặng nề, khiến cho nền kinh tế Việt Nam cũng phải chịu những ảnh hưởng đáng kể: thâm hụt thương mại ở mức kỷ lục, thất nghiệp gia tăng, thị trường chứng khoán suy giảm mạnh và sự đóng băng của thị trường bất động sản. Tốc độ tăng trưởng GDP năm 2008 của Việt Nam chỉ đạt 6,23%, thấp hơn nhiều so với mục tiêu đặt ra.

*Tốc độ tăng trưởng GDP qua các năm*



*Nguồn: GSO, DNSE tổng hợp*

Tính chung cả giai đoạn năm 2009 – năm 2011, tốc độ tăng trưởng GDP trung bình đạt 6,00%. Trong bối cảnh kinh tế thế giới suy thoái, nhiều nền kinh tế tăng trưởng âm mà kinh tế nước ta đạt được tốc độ tăng trưởng dương tương đối cao như trên là một thành công. Tuy nhiên, tình hình kinh tế đến nay vẫn còn không ít khó khăn, thách thức, bao gồm những hạn chế về cân đối vĩ mô chứa đựng nhiều rủi ro tiềm ẩn; chỉ số giá tiêu dùng tăng ở mức cao; nhập siêu lớn cùng với sự suy giảm của dòng vốn đầu tư nước ngoài và những ảnh hưởng đến cán cân thanh toán, dự trữ ngoại hối...

Đến năm 2012, trong khi nền kinh tế thế giới đang có nguy cơ suy thoái, đặc biệt là cuộc khủng hoảng nợ công ở Châu Âu đã làm ảnh hưởng đến nền kinh tế của các nước, trong đó có Việt Nam. Tuy vậy, tốc độ tăng trưởng GDP cả nước năm 2012 vẫn đạt con số 5,03%.

Kết thúc năm 2013, các điều kiện kinh tế vĩ mô của Việt Nam đã ổn định đáng kể so với thời kỳ bất ổn của những năm trước, lạm phát đang trên đà suy giảm (với mức tăng CPI năm 2013 là 6,04% - thấp nhất trong 10 năm qua), cán cân thương mại thặng dư 200 triệu USD và mức tăng trưởng GDP đạt 5,42%, tạo tiền đề tăng trưởng bền vững trong năm 2014.

Bước sang năm 2014, mặt bằng lãi suất huy động và cho vay của các ngân hàng đã giảm, tình hình thị trường vàng và ngoại tệ tương đối ổn định, thị trường bất động sản bước đầu tháo gỡ được các khó khăn... Tính cả năm 2014 GDP cả nước tăng 5,98% so với 2013, mặc dù kinh tế đã có các tín hiệu tích cực, tuy vậy nền kinh tế Việt Nam vẫn luôn phải đối mặt với các thách thức để lấy lại đà tăng trưởng.

Tốc độ tăng trưởng GDP năm 2015 đạt mức 6,68% so với năm 2014. Mức tăng trưởng này cao hơn mục tiêu 6,2% đã đề ra và cao nhất trong vòng 5 năm qua, cho thấy nền kinh tế phục hồi rõ nét.

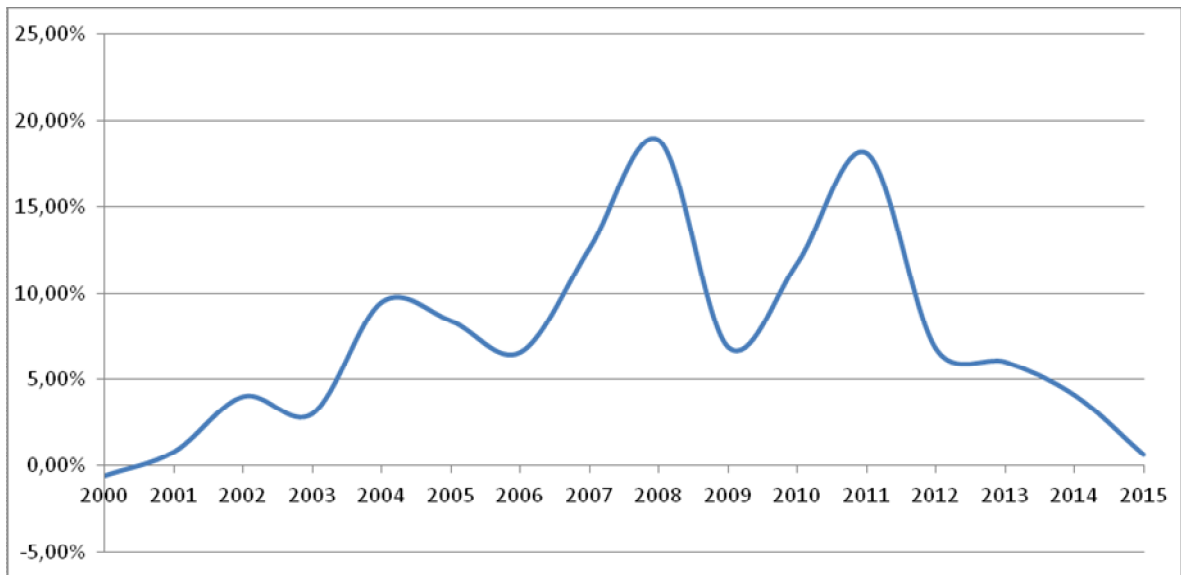
Việc áp dụng các chính sách vĩ mô một cách hiệu quả của Chính phủ sẽ là một trong những nhân tố giúp giảm rủi ro về kinh tế đối với các doanh nghiệp nói chung và Công ty cổ phần Đầu tư tổng hợp Hà Nội nói riêng.

Ban lãnh đạo Công ty Cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội đã đưa ra chiến lược kinh doanh riêng biệt đặc biệt tái cấu trúc mô hình hoạt động nhằm tăng khả năng cạnh tranh, đồng thời nâng cao năng lực quản trị, đặt nền móng vững chắc cho sự phát triển của Công ty, cung như hạn chế bớt những tác động của rủi ro kinh tế.

**Lạm phát**

Các rủi ro trong tài chính doanh nghiệp thường gắn liền với hiện tượng lạm phát trong nền kinh tế. Theo những số liệu được công bố, trong những năm gần đây Việt Nam đang đứng trước sức ép gia tăng lạm phát. Tỷ lệ lạm phát giai đoạn năm 2000 - năm 2015 cụ thể như sau:

*Tỷ lệ lạm phát qua các năm*



*Nguồn: GSO, DNSE tổng hợp*

Trong quá trình phát triển kinh tế, lạm phát ở Việt Nam xảy ra với xu hướng tăng và biến động với biên độ khá lớn góp phần tạo ra những biến động bất thường của giá cả nguyên nhiên vật liệu đầu vào, ảnh hưởng trực tiếp đến doanh thu và lợi nhuận của doanh nghiệp.

Thời kỳ năm 1996 – năm 2003 được coi là thiếu phát, khi CPI tăng rất thấp. Thời kỳ từ năm 2004 đến nay là thời kỳ lạm phát cao trở lại, gần như lặp đi lặp lại, cứ 2 năm tăng cao mới có 1 năm tăng thấp hơn. Năm 2004 tăng 9,5%, năm 2005 tăng 8,4%, thì năm 2006 tăng 6,6%. Năm 2007 tăng 12,63%, năm 2008 tăng 19,89%, thì năm 2009 tăng 6,52%. Năm 2010 tăng 11,75%, năm 2011 tăng 18,13%.

Đến năm 2012, tỷ lệ lạm phát được kiểm soát với mức tăng 6,81%, bằng 1/3 so với mức tăng của năm 2011, hoàn thành chỉ tiêu dưới 10% của năm 2012 mà Chính phủ đã đặt ra từ đầu năm.

Kết thúc năm 2013, các điều kiện kinh tế vĩ mô của Việt Nam đã ổn định hơn so với thời kỳ bất ổn đầu năm 2012. Lạm phát năm 2013 được kiểm chế, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) năm 2013 tăng 6,04% và đặc biệt năm 2014 chỉ số giá tiêu dùng chỉ tăng so với năm 2013 là 4,09%, đây là mức tăng khá thấp trong 10 năm trở lại đây. Trong năm 2014 chỉ số giá tiêu dùng bình quân mỗi tháng tăng khoảng 0,15%.

Theo công bố của Tổng cục Thống kê thì chỉ số giá tiêu dùng (CPI) năm 2015 tăng 0,63% so với năm 2014, thấp hơn nhiều so với mục tiêu 5% của Quốc hội đặt ra. Đó là dấu hiệu đáng mừng cho các doanh nghiệp trong nước nói chung và Công ty nói riêng.

### **Lãi suất**

Đối với một doanh nghiệp sản xuất thì rủi ro lãi suất là rủi ro khi chi phí trả lãi vay của doanh nghiệp cao hơn khả năng tạo ra lợi nhuận của doanh nghiệp và mức độ rủi ro về lãi suất cũng khác nhau giữa các ngành với nhau tùy theo cơ cấu nợ vay của các ngành đó.

Chính sách thắt chặt tiền tệ được thực hiện xuyên suốt trong năm 2011 nhằm đối phó với lạm phát. Thực tế trong thời gian đó, mức lãi suất trên thị trường ở mức cao và biến động mạnh. Với mức lãi suất vay từ 20 – 25%/năm đã gây khó khăn lớn cho các doanh nghiệp trong việc huy động vốn đáp ứng nhu cầu kinh doanh. Trên thị trường dân cư và tổ chức kinh tế, hiện tượng cạnh tranh huy động vốn giữa các ngân hàng và vượt trần lãi suất diễn ra phổ biến trong 8 tháng đầu năm. Tuy nhiên, ngay sau khi Ngân hàng nhà nước yêu cầu các Ngân hàng thực hiện nghiêm trần lãi suất và xử phạt các tổ chức vi phạm, lãi suất huy động đã giảm về gần mức trần 14%.

Do nền kinh tế phải trải qua giai đoạn khó khăn vào năm 2013, nên người dân chọn gửi tiền vào ngân hàng là kênh đầu tư an toàn. Và theo xu hướng đó năm 2014, NHNN đã linh hoạt điều chỉnh giảm 0,5%/năm các mức lãi suất điều hành, giảm 2%/năm trần lãi suất cho vay ngắn hạn bằng VND đối với các lĩnh vực ưu tiên, giảm 1,5%/năm trần lãi suất huy động VND kết hợp với điều chỉnh giảm 0,5%/năm trần lãi suất huy động USD. Theo đó kể từ ngày 29/10/2014, mức lãi suất tối đa áp dụng đối với tiền gửi có kỳ hạn từ 1 tháng đến dưới 6 tháng là 5,5%/năm; lãi suất cho vay ngắn hạn tối đa bằng VND của các tổ chức, cá nhân tại các TCTD, chi nhánh NH nước ngoài đối với một số lĩnh vực, ngành kinh tế từ mức 8%/năm xuống còn 7%/năm.

Như vậy, cùng với việc giảm lãi suất huy động theo quy định của NHNN, lãi suất cho vay cũng được giảm theo đáng kể. Đây là tín hiệu tốt cho các doanh nghiệp nói chung đặc biệt là các doanh nghiệp lĩnh vực vật tư nông nghiệp và chế biến thực phẩm nói riêng.

### **Tỷ giá hối đoái**

Là rủi ro xảy ra khi các giao dịch kinh tế được thực hiện bằng ngoại tệ và tỷ giá hối đoái biến động theo hướng bất lợi cho doanh nghiệp.

Nhờ định hướng biên độ điều hành tỷ giá ổn định và quản lý chặt chẽ hoạt động mua bán ngoại tệ của Ngân hàng Nhà nước, tỷ giá không có nhiều biến động lớn trong năm 2014 và 2015. Tuy nhiên đầu năm 2016 Ngân hàng Nhà nước đã ban hành cơ chế tỷ giá mới với việc Tỷ giá trung tâm sẽ được Ngân hàng Nhà nước công bố hàng ngày vào trước phiên giao dịch dựa trên 3 chỉ số chính: Sự biến động của một rổ các đồng tiền của các nước đối tác kinh tế chủ chốt của Việt Nam, chỉ số phản ánh cung cầu ngoại tệ và các cân đối vĩ mô. Với cơ chế tỷ giá mới linh hoạt và thay đổi theo ngày giúp tỷ giá biến động nhỏ hơn, không gây sốc cho doanh nghiệp như trước đây.

## **2. Rủi ro về pháp luật**

Rủi ro về luật pháp là sự ảnh hưởng đến hoạt động của công ty khi có những thay đổi trong hệ thống các văn bản luật trực tiếp hoặc gián tiếp điều chỉnh các hoạt động của công ty, chiến



lược phát triển ngành liên quan đến hoạt động của công ty. Hệ thống luật pháp có ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp. Hiện tại, Công ty chịu sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Để kiểm soát rủi ro về mặt luật pháp, Công ty đã cập nhật những thay đổi trong môi trường luật pháp liên quan đến hoạt động của Công ty, từ đó đưa ra kế hoạch phát triển kinh doanh phù hợp. Để ngăn chặn các phát sinh theo hướng tiêu cực của rủi ro, xây dựng một hệ thống quản trị nội bộ chuẩn mực và tuân thủ các quy định của pháp luật là biện pháp Công ty đã lựa chọn và theo đuổi.

### 3. **Rủi ro đặc thù**

#### **Xuất khẩu lao động:**

Lĩnh vực Xuất khẩu lao động là ngành nghề dịch vụ không đòi hỏi phải đầu tư tài chính lớn, mang lại thu nhập ổn định cho doanh nghiệp dịch vụ và người lao động xuất khẩu, góp phần ổn định tình hình kinh tế xã hội. Tuy nhiên, lĩnh vực XKLD cũng chứa đựng trong nó những yếu tố rủi ro nhất định như: Nền kinh tế suy thoái dẫn đến nhu cầu về số lượng lao động và tiền công giảm; lao động được đào tạo không đưa đi xuất khẩu được; các phát sinh trong thời gian lao động làm việc tại nước ngoài ....

Để vượt qua được các trở ngại trên, SHN đã và luôn không ngừng nâng cao chất lượng chuẩn bị nguồn lao động, từ công tác tuyển chọn, đào tạo đến giáo dục định hướng. Ngoài ra, đơn vị liên tục tiến hành đào tạo bồi dưỡng đội ngũ cán bộ chuyên trách về XKLD của doanh nghiệp nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cũng như những hiểu biết pháp luật liên quan, đặc biệt là luật và các văn bản mới ban hành hướng dẫn thực hiện luật người Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Hơn nữa, SHN cũng luôn chú trọng đến công tác đào tạo kỹ năng và kinh nghiệm đàm phán cho những cán bộ làm công tác thị trường, cán bộ quản lý lao động ở nước ngoài; kỹ năng và kinh nghiệm tư vấn cho người lao động khi tham gia tuyển chọn lao động. Kể từ khi được cấp phép, SHN đã liên tục phát triển thị trường lao động xuất khẩu với phương hướng tổng quát là: củng cố, nâng chất lượng cung ứng và dịch vụ để tăng thị phần ở các thị trường đã có, làm tốt công tác chuẩn bị để xúc tiến mở thêm các thị trường mới một cách vững chắc.

#### **Dịch vụ, Thương mại:**

Cùng với tiến trình hội nhập, các doanh nghiệp phân phối bán lẻ Việt Nam sẽ phải đối mặt vì chịu sự cạnh tranh với các tập đoàn bán lẻ “khổng lồ” của các nước trên thế giới. Nhận thấy đây là rủi ro từ thị trường, SHN đã tập trung đẩy mạnh hoạt động phát triển hệ thống dịch vụ sau bán hàng, các chương trình chăm sóc khách hàng, xem đây là nền tảng để phát triển mạng lưới kinh doanh, nâng cao chất lượng dịch vụ để duy trì khách hàng quen thuộc. Trong quá trình hoạt động, SHN không ngừng cơ cấu lại ngành hàng bán lẻ cao cấp thích ứng với những thay đổi của môi trường kinh doanh và khắc phục những nhược điểm của hệ thống, đồng thời chọn đối tác có uy tín chất lượng làm đối tác chiến lược của mình.

#### **Kinh doanh bất động sản:**

Việc biến động lãi suất cho vay, lạm phát sẽ ảnh hưởng đến chi phí trả lãi vay, chi phí đầu vào của dự án. Hạn chế rủi ro này, SHN có quy trình đầu tư hợp lý nhằm xác định và lựa chọn các dự án đầu tư bất động sản để phục vụ cho lĩnh vực thương mại và dịch vụ như: cao ốc văn phòng, trung tâm thương mại, căn hộ cho thuê, khách sạn,... mang tính khả thi cao về tiềm năng thị trường và hiệu quả tài chính như tỷ suất sinh lời mong đợi, thời gian hoàn vốn, tỷ suất hoàn vốn (IRR), giá trị tài sản ròng (NPV)...

#### 4. **Rủi ro của đợt chào bán**

Đây là đợt phát hành cổ phiếu của SHN nhằm tăng tỷ lệ sở hữu của SHN lên 75,2% ở ABG thông qua phương thức hoán đổi cổ phiếu. Tỷ lệ hoán đổi cổ phiếu giữa các Công ty được đánh giá là công bằng với tất cả các cổ đông. Việc hoán đổi và tỷ lệ hoán đổi đã được các cổ đông đồng ý thông qua tại Đại hội đồng cổ đông của cả 2 Công ty. Vì vậy, rủi ro không thành công của đợt chào bán này là không có.

#### 5. **Rủi ro quản trị Công ty**

Bao gồm toàn bộ các yếu tố có khả năng làm cho doanh nghiệp chịu thiệt hại về mặt lợi ích. Các yếu tố có thể xuất phát từ nguyên nhân chủ quan hoặc khách quan, ảnh hưởng trực tiếp đến công tác quản trị tài chính, nhân sự, năng suất hoạt động sản xuất kinh doanh, thương hiệu... Các rủi ro chủ quan chủ yếu là do con người tạo nên, phát sinh từ sai lầm của cả cấp lãnh đạo, cán bộ quản lý và người lao động. Ngược lại, các sự kiện bất khả kháng, sự thay đổi đột ngột của các văn bản luật, biến động thị trường... là các rủi ro khách quan, vượt khỏi tầm kiểm soát của con người. Vì thế, doanh nghiệp yêu cầu phải có đủ khả năng nhận biết, đánh giá và khắc phục các yếu tố rủi ro này để đảm bảo việc quản trị doanh nghiệp được thực hiện một cách ổn định và có hiệu quả. Trong quá trình hoạt động, để giảm thiểu các rủi ro có thể xảy ra về mặt quản trị, Công ty luôn có kế hoạch rà soát lại các chính sách, quy trình nội bộ, thủ tục nghiệp vụ để đảm bảo rằng mọi quyết định, hoạt động của cấp quản lý luôn chính xác và mang lại lợi ích thiết thực cho Công ty. Các cán bộ quản lý cao cấp chịu trách nhiệm giám sát và kiểm tra trực tiếp hoạt động của các cán bộ quản lý cấp thấp hơn nhằm đảm bảo tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật hiện hành. Ngoài ra, ban kiểm soát nội bộ của Công ty có trách nhiệm giám sát việc tuân thủ các quy định pháp lý của mỗi bộ phận và khối nghiệp vụ. Bên cạnh đó, để đảm bảo luôn cập nhật nhanh, đúng và đầy đủ các văn bản pháp luật, Ban lãnh đạo Công ty tận dụng tối đa các nguồn lực sẵn có, đồng thời hợp tác với các đơn vị tư vấn có uy tín bên ngoài để hỗ trợ cấp lãnh đạo trong việc đưa ra các quyết định quan trọng liên quan đến Công ty.

#### 6. **Rủi ro khác**

Giá cổ phiếu của Công ty không thể không tránh khỏi những biến động chung của thị trường chứng khoán Việt Nam và thị trường chứng khoán thế giới. Đặc biệt khi cổ phiếu đã được niêm yết, các yếu tố trên càng trở nên nhạy cảm và ảnh hưởng trực tiếp đến giá giao dịch cổ phiếu của Công ty.

Bên cạnh đó, hoạt động kinh doanh của Công ty có thể chịu ảnh hưởng bởi những rủi ro khác như rủi ro do thiên tai, sự ảnh hưởng những biến động chính trị, xã hội trên thế giới, chiến tranh... Nếu xảy ra, những rủi ro đó sẽ có thể gây thiệt hại về con người, tài sản của Công ty hoặc làm cho số lượng khách hàng của Công ty bị giảm sút và các thị trường tiềm năng có thể mất ổn định. Những rủi ro này dù ít hay nhiều cũng sẽ có những tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

## **II. Những người chịu trách nhiệm đối với nội dung bản cáo bạch**

### **1. Tổ chức chào bán**

Ông	<b>Đào Mạnh Kháng</b>	Chủ tịch Hội đồng quản trị
Ông	<b>Đình Hồng Long</b>	Tổng Giám đốc
Bà	<b>Nguyễn Thanh Hằng</b>	Trưởng Ban kiểm soát
Ông	<b>Lương Thành Trung</b>	Kế toán trưởng

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

### **2. Tổ chức tư vấn**

Đại diện tổ chức tư vấn	<b>Ông Ngô Anh Sơn</b>
Chức vụ:	Tổng Giám đốc

Bản cáo bạch này là một phần của Hồ sơ chào bán do Công ty Cổ phần Chứng khoán Đại Nam tham gia lập trên cơ sở hợp đồng tư vấn với Công ty Cổ phần Đầu tư tổng hợp Hà Nội. Chúng tôi bảo đảm rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản cáo bạch này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Đầu tư tổng hợp Hà Nội cung cấp.

### **III. Các khái niệm**

**Trong Bản cáo bạch này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:**

- Tổ chức chào bán:** Công ty Cổ phần Đầu tư tổng hợp Hà Nội
- Công ty kiểm toán:** Công ty TNHH Kiểm toán ASC là công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2014 và 2015 của Công ty Cổ phần Đầu tư tổng hợp Hà Nội.
- Bản cáo bạch:** Bản công bố thông tin của Công ty về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh nhằm cung cấp thông tin cho nhà đầu tư đánh giá và đưa ra các quyết định đầu tư chứng khoán.
- Điều lệ:** Điều lệ của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần Đầu tư tổng hợp Hà Nội thông qua.
- Vốn điều lệ:** Là số vốn do tất cả các cổ đông góp và được ghi vào Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư tổng hợp Hà Nội.
- Cổ phần:** Vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau.
- Cổ phiếu:** Chứng chỉ do Công ty Cổ phần Đầu tư tổng hợp Hà Nội phát hành xác nhận quyền sở hữu của một hoặc một số cổ phần của Công ty Cổ phần Đầu tư tổng hợp Hà Nội.
- Người có liên quan:** Cá nhân hoặc tổ chức có quan hệ với nhau trong các trường hợp sau đây:
- Công ty mẹ và công ty con (nếu có).
  - Công ty và người hoặc nhóm người có khả năng chi phối việc ra quyết định, hoạt động của công ty đó thông qua các cơ quan quản lý công ty.
  - Công ty và những người quản lý công ty.
  - Nhóm người thỏa thuận cùng phối hợp để thu tóm phần vốn góp, cổ phần hoặc lợi ích ở công ty hoặc để chi phối việc ra quyết định của Công ty.
  - Bố, bố nuôi, mẹ, mẹ nuôi, vợ, chồng, con, con nuôi, anh, chị em ruột của người quản lý công ty, thành viên công ty, cổ đông có cổ phần chi phối.

Ngoài ra, những thuật ngữ khác (nếu có) sẽ được hiểu như quy định trong Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 của Quốc hội; Luật Chứng khoán sửa đổi số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010; Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ, có hiệu lực từ ngày 15/09/2012; Thông tư 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015 của Bộ Tài chính Hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

**Các từ hoặc nhóm từ viết tắt trong Bản cáo bạch này có nội dung như sau:**

BCTC:	Báo cáo tài chính
BDS:	Bất động sản
BKS:	Ban kiểm soát
CBNV:	Cán bộ nhân viên
SHN	Công ty Cổ phần Đầu tư tổng hợp Hà Nội
ABG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư An Bình
CP:	Cổ phần
DTT:	Doanh thu thuần
ĐHĐCĐ:	Đại hội đồng cổ đông
ĐKKD:	Đăng ký kinh doanh
HĐ:	Hợp đồng
HĐQT:	Hội đồng quản trị
HNX:	Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
LN:	Lợi nhuận
LNTT:	Lợi nhuận trước thuế
Thuế TNDN:	Thuế thu nhập doanh nghiệp
TNCN:	(thuế) Thu nhập cá nhân
TNDN:	(thuế) Thu nhập Doanh nghiệp
TNHH:	Trách nhiệm hữu hạn
TSCĐ:	Tài sản cố định
UBCKNN:	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
UBND:	Ủy ban nhân dân
USD:	Đô la Mỹ
VĐL:	Vốn điều lệ
VND:	Đồng Việt Nam
VSD:	Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam

#### IV. Tình hình và đặc điểm của tổ chức chào bán

##### 1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Tiền thân là Công ty TNHH Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp và Tư vấn đầu tư Hà Nội (INCONESS Hà Nội), được thành lập ngày 29/4/2005, đến ngày 30/3/2007, Công ty chính thức hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần, mang tên Công ty Cổ phần Đầu tư INCONESS Hà Nội, với vốn điều lệ 21 tỷ đồng.

Ngày 19/07/2007, sáp nhập Công ty CP TM Hoàng Hải Long, vốn điều lệ tăng lên 25 tỷ đồng.

Ngày 21/11/2007, Công ty đã tăng vốn điều lệ lên 35 tỷ đồng và đổi tên thành Công ty CP Đầu tư tổng hợp Hà Nội (SHN).

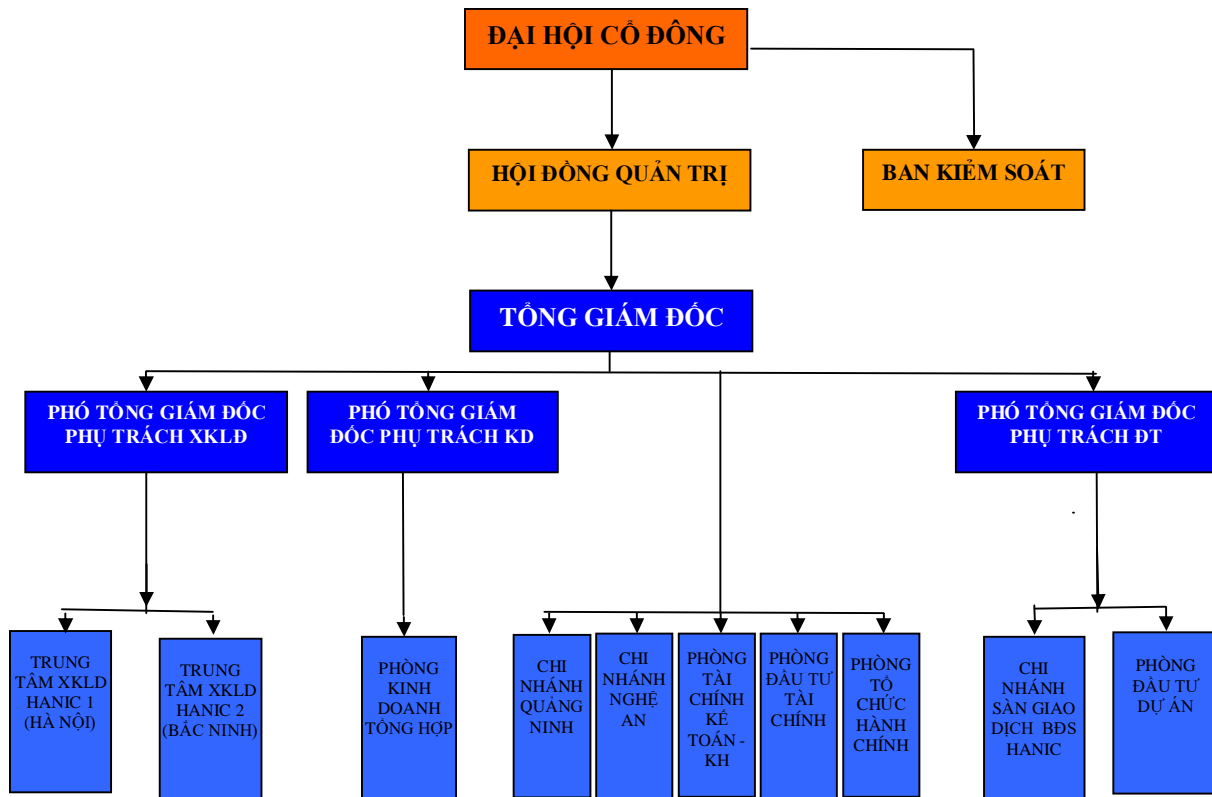
Ngày 24/01/2008, Công ty phát hành thêm cổ phần cho cổ đông hiện hữu và cổ đông chiến lược, tăng vốn điều lệ lên 80 tỷ đồng.

Ngày 11/09/2008, được sự đồng ý của Đại hội đồng cổ đông và UBCKNN công ty đã phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu từ nguồn thặng dư vốn và cổ phiếu quỹ và phát hành cho 01 cổ đông chiến lược, tăng vốn điều lệ của Công ty lên 87,02 tỷ đồng.

SHN có các cổ đông sáng lập là các pháp nhân: Công ty CP Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp và Tư vấn đầu tư (PV-INCONESS), Công ty CP Sông Đà 12 (SD12), Công ty CP Công nghiệp Thương mại Sông Đà (STP).

Công ty đã ký kết thỏa thuận hợp tác chiến lược với nhiều đối tác quan trọng, trong đó có sự kiện trở thành đối tác chiến lược của Công ty CP Sông Đà 12 (SD12) ngày 4/12/2007, Công ty CP Đầu tư tổng hợp Hà Nội (SHN) một lần nữa khẳng định thế mạnh của mình trong lĩnh vực đầu tư tài chính và xem đây là cơ hội lớn cho SHN khi SD12 có 7 đơn vị trực thuộc, 10 công ty liên kết và 2 ban quản lý dự án, có thế mạnh trong lĩnh vực xây dựng công nghiệp và dân dụng, đầu tư sản xuất các sản phẩm công nghiệp... Theo bản thỏa thuận, hai bên sẽ hợp tác đầu tư trong lĩnh vực bất động sản, tài chính, sản xuất và một số lĩnh vực khác như tư vấn đầu tư, tư vấn cơ cấu nguồn vốn, ủy thác đầu tư, xây dựng và phát triển sàn giao dịch bất động sản.

## 2. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty



### ❖ Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính và có nhiệm vụ quyết định các nội dung sau:

- Thông qua các báo cáo tài chính hàng năm;
- Phê duyệt phương án trả cổ tức hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật Doanh nghiệp.
- Số lượng thành viên của Hội đồng quản trị;
- Lựa chọn công ty kiểm toán;
- Bầu, bãi miễn và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát và phê chuẩn việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc;
- Tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị;
- Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty;

- Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới sẽ được phát hành cho mỗi loại cổ phần, và việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng ba năm đầu tiên kể từ Ngày thành lập;
- Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty;
- Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý;
- Kiểm tra và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và các cổ đông của Công ty;
- Quyết định đầu tư hoặc giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;
- Công ty mua lại hơn 10% một loại cổ phần phát hành;
- Việc Tổng giám đốc đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng quản trị;
- Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định của Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;
- Các vấn đề khác theo quy định của Điều lệ này và các quy chế khác của Công ty;

❖ **Hội đồng Quản trị**

Số lượng thành viên Hội đồng quản trị của Công ty là năm (05) người. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba tổng số thành viên Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông:

- Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm;
- Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Bổ nhiệm và bãi nhiệm các cán bộ quản lý công ty theo đề nghị của Tổng giám đốc và quyết định mức lương của họ;
- Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty;
- Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với cán bộ quản lý cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý chống lại cán bộ quản lý đó;
- Đề xuất các loại cổ phiếu có thể phát hành và tổng số cổ phiếu phát hành theo từng loại;
- Đề xuất việc phát hành trái phiếu, trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu và các chứng



quyền cho phép người sở hữu mua cổ phiếu theo mức giá định trước;

- Quyết định giá chào bán trái phiếu, cổ phiếu và các chứng khoán chuyển đổi;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Tổng giám đốc hay cán bộ quản lý hoặc người đại diện của Công ty khi Hội đồng quản trị cho rằng đó là vì lợi ích tối cao của Công ty. Việc bãi nhiệm nói trên không được trái với các quyền theo hợp đồng của những người bị bãi nhiệm (nếu có);
- Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm thời; tổ chức việc chi trả cổ tức;
- Đề xuất việc tái cơ cấu lại hoặc giải thể Công ty.

#### ❖ **Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát là tổ chức thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh, quản trị và điều hành Công ty. Ban kiểm soát của Công ty gồm 03 (ba) thành viên, do Đại hội đồng cổ đông bầu và bãi miễn với đa số phiếu bằng thể thức trực tiếp hoặc bỏ phiếu kín, trong đó ít nhất phải có một thành viên có chuyên môn về kế toán. Ban kiểm soát bầu một thành viên làm Trưởng Ban, quyền và nhiệm vụ của Trưởng ban kiểm soát được quy định tại Điều 36 của Điều lệ Công ty. Ban kiểm soát có các nhiệm vụ sau:

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong ghi chép sổ kế toán và báo cáo tài chính.
- Thẩm định báo cáo tài chính hàng năm của Công ty; kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông, theo yêu cầu của cổ đông, nhóm cổ đông.
- Thường xuyên thông báo với Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động; tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình các báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.
- Báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực, hợp pháp của việc ghi chép, lưu giữ chứng từ và lập sổ kế toán, báo cáo tài chính, các báo cáo khác của Công ty; tính trung thực, hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Kiến nghị biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Sau khi tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát có thể ban hành các quy định về các cuộc họp, cách thức hoạt động nhưng không họp ít hơn hai lần mỗi năm và số thành viên tối thiểu phải có trong cuộc họp là 2 người.
- Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, mức phí kiểm toán và mọi vấn đề liên quan đến sự rút lui hay bãi nhiệm của công ty kiểm toán độc lập;
- Thảo luận với kiểm toán viên độc lập về tính chất và phạm vi kiểm toán trước khi bắt đầu việc kiểm toán;
- Xin ý kiến tư vấn chuyên nghiệp độc lập hoặc tư vấn về pháp lý và đảm bảo sự tham gia

của những chuyên gia bên ngoài công ty với kinh nghiệm trình độ chuyên môn phù hợp vào công việc của công ty nếu thấy cần thiết;

- Kiểm tra các báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng và hàng quý trước khi đệ trình Hội đồng quản trị;
- Thảo luận về những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ cũng như mọi vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc;
- Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của ban quản lý công ty;
- Xem xét báo cáo của công ty về các hệ thống kiểm soát nội bộ trước khi Hội đồng quản trị chấp thuận.

❖ **Ban Tổng giám đốc**

Tổng giám đốc có thể không phải là Chủ tịch Hội đồng quản trị. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc điều hành là năm năm (05 năm) và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Tổng giám đốc không được phép là những người bị pháp luật cấm giữ chức vụ này, tức là những người vị thành niên, người không đủ năng lực hành vi, người đã bị kết án tù, người đang thi hành hình phạt tù, nhân viên lực lượng vũ trang, các cán bộ công chức nhà nước và người đã bị phán quyết là đã làm cho công ty mà họ từng lãnh đạo trước đây bị phá sản.

Quyền hạn và nhiệm vụ: Tổng giám đốc có những quyền hạn và trách nhiệm sau:

- Thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Quyết định tất cả các vấn đề không cần phải có nghị quyết của Hội đồng quản trị, bao gồm việc thay mặt công ty ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất;
- Kiến nghị số lượng và các loại cán bộ quản lý mà công ty cần thuê để Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm khi cần thiết nhằm áp dụng các hoạt động cũng như các cơ cấu quản lý tốt do Hội đồng quản trị đề xuất, và tư vấn để Hội đồng quản trị quyết định mức lương, thù lao, các lợi ích và các điều khoản khác của hợp đồng lao động của cán bộ quản lý;
- Tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để quyết định số lượng người lao động, mức lương, trợ cấp, lợi ích, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm và các điều khoản khác liên quan đến hợp đồng lao động của họ;
- Vào ngày 30 tháng 11 hàng năm, Tổng giám đốc phải trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm năm.
- Thực thi kế hoạch kinh doanh hàng năm được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị

thông qua;

- Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty;
- Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng tháng của Công ty (sau đây gọi là bản dự toán) phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng tháng của Công ty theo kế hoạch kinh doanh. Bản dự toán (bao gồm cả bản cân đối kế toán, báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính sẽ phải được trình để Hội đồng quản trị thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các quy chế của Công ty.
- Thực hiện tất cả các hoạt động khác theo quy định của Điều lệ này và các quy chế của Công ty, các nghị quyết của Hội đồng quản trị, hợp đồng lao động của Tổng giám đốc và pháp luật.

Báo cáo lên Hội đồng quản trị và các cổ đông. Tổng giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cơ quan này khi được yêu cầu.

#### ❖ **Phòng Tổ chức hành chính**

Chức năng, nhiệm vụ:

- Tham mưu cho Ban lãnh đạo Công ty xây dựng kế hoạch phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu hoạt động đầu tư, kinh doanh của Công ty;
- Tham mưu cho Ban lãnh đạo Công ty về cơ cấu tổ chức, bộ máy, sắp xếp và sử dụng nguồn nhân lực của Công ty;
- Tổ chức thực hiện công tác tuyển dụng, đào tạo và nâng bậc lương;
- Theo dõi công tác thi đua, khen thưởng và kỷ luật;
- Thực hiện công tác bảo vệ chính trị nội bộ. Tổ chức quản lý, lưu trữ hồ sơ lý lịch, thẩm tra và bổ sung lý lịch hàng năm. Thống kê số lượng và chất lượng lao động;
- Xây dựng quy trình đánh giá xếp loại người lao động; xây dựng các nội quy, quy chế, điều lệ công ty và các văn bản, tài liệu khác phục vụ công tác quản lý của Công ty; Quản lý trang thiết bị, tài sản, công cụ lao động, phương tiện làm việc tại khu vực trụ sở văn phòng Công ty;
- Tham mưu cho Ban lãnh đạo Công ty về chính sách trả lương và đãi ngộ đối với người lao động;
- Tổ chức thực hiện các chế độ chính sách lao động cho người lao động;
- Thực hiện công tác bảo hộ lao động, an toàn lao động, vệ sinh lao động phòng chống cháy nổ;
- Quản lý công tác lễ tân, tiếp khách, văn thư, lưu trữ, con dấu;
- Quản lý công tác an ninh, bảo vệ, vệ sinh, điện, nước, điện thoại, internet, văn phòng phẩm, máy photocopy...;

- Quản lý đội ngũ lái xe;
- Thực hiện công tác tổng hợp tình hình hoạt động mọi mặt của Công ty trong tuần để báo cáo Tổng Giám đốc vào sáng thứ 2 hàng tuần;
- Xây dựng lịch công tác hàng tuần cho Ban lãnh đạo Công ty vào cuối tuần liền trước đó;
- Thực hiện một số công việc đối nội, đối ngoại và các nhiệm vụ khác do Tổng Giám đốc phân công.

❖ **Phòng Tài chính kế toán:**

Chức năng

- Tham mưu cho Tổng Giám đốc Công ty trong công tác quản lý kế toán tài chính, đảm bảo việc bảo toàn và phát triển vốn tại đơn vị. Thực hiện việc đảm bảo nhu cầu vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, cân đối chi phí và nguồn thu để đảm bảo khả năng trả nợ các khoản vay của Công ty.
- Giúp Tổng Giám đốc Công ty tổ chức thực hiện công tác hạch toán kế toán trong Công ty theo Quy định của Nhà nước và theo điều lệ Công ty.
- Giám đốc đồng tiền để kiểm tra, kiểm soát, giám sát quá trình phân phối sử dụng vốn, tài sản đảm bảo đúng chế độ quản lý hiện hành của Nhà nước và theo quy định của Công ty. Giúp Tổng giám đốc chỉ đạo sản xuất kinh doanh kịp thời và có hiệu quả kinh tế cao.

Nhiệm vụ:

- Tổ chức Công tác kế toán, thống kê và bộ máy kế toán, thống kê phù hợp với đặc điểm và nhiệm vụ của Công ty. Đảm bảo đáp ứng được các yêu cầu của công tác hạch toán kế toán.
- Tổ chức ghi chép, tính toán, hạch toán, định khoản và phản ánh một cách kịp thời, trung thực và đầy đủ toàn bộ vật tư, tài sản, tiền vốn và tình hình biến động của vật tư, tài sản, tiền vốn của toàn Công ty.
- Tổ chức ghi chép, tính toán, hạch toán, định khoản và phản ánh một cách kịp thời, trung thực và đầy đủ các yếu tố chi phí cấu thành nên giá thành phẩm, bán thành phẩm theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước và của công ty.
- Tổ chức ghi chép, tính toán, hạch toán, định khoản và phản ánh một cách kịp thời, trung thực và đầy đủ toàn bộ doanh thu, đầu vào, và xác định kết quả kinh doanh.
- Lập và gửi đúng hạn báo cáo tài chính, báo cáo quản trị, báo cáo thống kê định kỳ theo quy định hiện hành của Nhà nước và của Công ty.
- Tổ chức kiểm tra kế toán, phổ biến và hướng dẫn thi hành kịp thời các chế độ tài chính, kế toán của Nhà nước và của Công ty.
- Chủ trì phối hợp với các phòng ban lập kế hoạch nhu cầu vốn sản xuất kinh doanh hàng tháng, quý, năm. Chịu trách nhiệm triển khai thực hiện kế hoạch nhu cầu vốn sản xuất kinh doanh.

- Thực hiện việc kiểm tra, giám sát quá trình phân phối sử dụng vốn, đảm bảo đúng chế độ Nhà nước quy định.
- Tiến hành trích lập các quỹ theo quy định hiện hành của Nhà nước và Công ty. Kết hợp với các phòng, ban xây dựng trình Ban Tổng giám đốc và tổ chức triển khai thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ và các định mức chi tiêu khác phù hợp với tình hình kết quả sản xuất kinh doanh từng thời kỳ, đảm bảo chế độ quy định của Nhà nước và Công ty.
- Tham mưu cho Tổng giám đốc trong việc chấp hành các chính sách chế độ tài chính, chính sách tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động. Thực hiện chế độ quản lý tiền mặt, tiền gửi, tiền vay và các hợp đồng kinh tế tại Công ty.
- Chủ trì kết hợp với phòng kế hoạch kinh doanh xác nhận công nợ và các khoản phải thu khác của khách hàng và tổ chức triển khai các biện pháp giải quyết các khoản công nợ.
- Thông qua hoạt động tài chính, phòng Kế toán – tài chính có trách nhiệm phát hiện những vấn đề bất cập trong công tác quản lý, trong việc thực hiện chính sách chế độ tài chính kế toán. Từ đó tham mưu cho Tổng Giám đốc Công ty các biện pháp tăng cường công tác quản lý ngày càng chặt chẽ hơn.

❖ **Phòng kinh doanh tổng hợp**

Chức năng:

- Tham mưu cho Tổng Giám đốc quản lý và điều hành lĩnh vực tổ chức thị trường, kinh doanh, xuất khẩu theo quy định của Công ty và Pháp luật.
- Tham mưu và trách nhiệm chính trong việc giúp Tổng Giám đốc Công ty hoạch định chính sách bán hàng, tổ chức bán hàng tại Công ty và cung ứng cho các nhà phân phối.
- Tiếp thị thu nhận xử lý thông tin, dự báo khả năng và năng lực thị trường qua từng thời gian kế hoạch nhằm quản lý, tiêu thụ sản phẩm đạt hiệu quả cao nhất và mở rộng thị phần tiêu thụ cho Công ty.

Nhiệm vụ:

- Tổ chức thu thập, phân tích, dự báo nhu cầu thị trường, xây dựng chiến lược thị trường, hệ thống đại lý và chính sách đối với khách hàng, chiến lược sản phẩm (quảng cáo, khuyến mại...) về thị trường phôi, thép, hàng tiêu dùng, hàng nông sản và các mặt hàng khác trong và ngoài nước.
- Nghiên cứu, xây dựng kế hoạch sản phẩm, kinh doanh của Công ty theo từng tháng, quý, năm phù hợp với nhu cầu của thị trường và năng lực sản xuất của Công ty. Phối hợp với phòng quản lý sản xuất đảm bảo tính đồng bộ của sản phẩm theo nhu cầu của khách hàng.
- Giao dịch, đàm phán với các đối tác trong và ngoài nước để giúp Tổng Giám đốc ký kết các Hợp đồng kinh tế.
- Soạn thảo các Hợp đồng kinh tế, các biểu mẫu, báo cáo liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Tổ chức thực hiện các Hợp đồng bán hàng do Tổng Giám đốc ký kết

với các đối tác trong nước và nước ngoài theo đúng quy định của Pháp luật và quy định của Công ty.

- Xây dựng và quản lý khung giá bán sản phẩm của Công ty để trình Tổng Giám đốc quyết định chính sách giá đối với một số sản phẩm của Công ty theo nhu cầu thị trường.
- Xây dựng và quản lý hệ thống phân phối sản phẩm của Công ty. Tổ chức hội nghị khách hàng theo quy định của Công ty.
- Xây dựng, sửa đổi hệ thống quản lý chất lượng theo quy định thuộc lĩnh vực kinh doanh, thực hiện tốt hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm theo tiêu chuẩn chất lượng của Công ty.
- Thực hiện chế độ báo cáo thống kê định kỳ (tháng, quý, năm) và đột xuất về lĩnh vực kinh doanh theo quy định của Công ty.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Tổng Giám đốc giao.

❖ **Phòng đầu tư tài chính:**

Chức năng:

- Tham mưu cho Ban lãnh đạo phê duyệt các phương án đầu tư.
- Triển khai các phương án đầu tư tài chính đã được phê duyệt. Nghiên cứu thị trường, xây dựng chiến lược kinh doanh trong hoạt động đầu tư tài chính cho Công ty.
- Xây dựng và thực hiện các phương án đầu tư tài chính theo chiến lược kinh doanh của Công ty.
- Tổng hợp tình hình kinh doanh, dự báo thị trường theo từng tháng, quý, năm.

Nhiệm vụ:

- Xây dựng, phát triển đội ngũ nhân viên.
- Xây dựng các quy trình nghiệp vụ trong hoạt động đầu tư tài chính.
- Quản lý tiến trình chuẩn bị, thực hiện và kết thúc các hoạt động đầu tư tài chính do Công ty làm chủ đầu tư hay liên doanh đầu tư với các đơn vị khác.
- Phối hợp với phòng Tài chính Kế toán giải quyết các vấn đề liên quan đến hoạt động đầu tư tài chính.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân cấp quản lý và theo sự chỉ đạo của Tổng giám đốc.

❖ **Phòng Đầu tư dự án:**

Chức năng:

- Tham mưu, giúp việc Ban lãnh đạo về các hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh của Công ty; khai thác và quản lý các dự án đầu tư ngắn hạn, dài hạn theo giấy phép Đăng ký kinh doanh của Công ty.

- Chủ trì và phối hợp với các phòng, ban liên quan nghiên cứu, thẩm định các dự án và phương án đầu tư;

Nhiệm vụ:

- Là đầu mối quản lý và triển khai các hoạt động đầu tư, xúc tiến thương mại của Công ty nhằm mang lại hiệu quả cao nhất;
  - Xây dựng quy trình phối hợp hoạt động giữa Phòng Đầu tư dự án với các phòng, ban khác có liên quan trong Công ty.
  - Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổng Giám đốc phân công.
- **Chi nhánh Trung tâm XKLD HANIC 1 tại Hà Nội**  
Trụ sở: Số 24, Biệt thự 1, Bán đảo Linh Đàm, Hà Nội  
Lĩnh vực hoạt động chính: Đào tạo và Xuất khẩu lao động  
Giám đốc: Bà Nguyễn Thị Tuyết Mai - Cử nhân kinh tế  
Điện thoại: 04.36419044
- **Chi nhánh Trung tâm XKLD HANIC 2 tại Bắc Ninh**  
Trụ sở: Số 2, khu Bắc Hà, phố Nguyễn Trãi, phường Ninh Xá, TP Bắc Ninh,  
Lĩnh vực hoạt động chính: Đào tạo và Xuất khẩu lao động  
Giám đốc: Ông Nguyễn Văn Trường - Cử nhân kinh tế  
Điện thoại: 0241 3 893 558; Số fax: 0241 3 893 559
- **Chi nhánh Công ty CP Đầu tư Tổng hợp Hà Nội tại Nghệ An**  
Trụ sở: Số 8, Hồ Xuân Hương, Phường Hồng Sơn, Tp. Vinh, Nghệ An  
Giám đốc: Nguyễn Thanh Tùng - Cử nhân Luật  
Điện thoại di động: 0988.085666
- **Chi nhánh Công ty CP Đầu tư Tổng hợp Hà Nội tại Quảng Ninh**  
Trụ sở: Số 1, Đào Phúc Lộc, Thị xã Móng Cái, Quảng Ninh  
Lĩnh vực hoạt động chính: Kinh doanh Xuất nhập khẩu  
Giám đốc: Ông Đinh Hồng Lân – Kỹ sư Kinh tế  
Điện thoại di động: 0913.375899
- **Chi nhánh Công ty CP Đầu tư Tổng hợp Hà Nội - Sàn giao dịch bất động sản HANIC**  
Trụ sở: Tầng 5, tòa nhà FLC Landmark Tower, đường Lê Đức Thọ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội  
Lĩnh vực hoạt động chính: Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản  
Giám đốc: Ông Lưu Quang Minh – Cử nhân Kinh tế  
Điện thoại di động: 0987096999

**3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty và những người có liên quan; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông tại thời điểm ngày 13/04/2016.**

**3.1 Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của Công ty và những người có liên quan (tại thời điểm ngày 13/04/2016):**

TT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ
1	Đỗ Văn Tuấn	Số 77, Nguyễn Thị Định, Cầu Giấy, Hà Nội	2.457.200	5,8%

(Nguồn: Danh sách cổ đông của SHN do VSD chốt tại ngày 13/04/2016)

**3.2. Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ nắm giữ**

Các cổ phiếu của cổ đông sáng lập chuyển nhượng có điều kiện trong vòng 03 năm kể từ ngày Công ty thành lập (ngày 30/03/2007) theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại, số lượng cổ phần của cổ đông sáng lập đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng.

**3.3. Cơ cấu cổ đông tại thời điểm ngày 13/04/2016**

STT	Cổ đông	Số lượng (người)	Số cổ phần (cổ phần)	Giá trị theo mệnh giá (VND)	Tỷ lệ (%)
<b>I</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>2.611</b>	<b>41.616.060</b>	<b>416.160.600.000</b>	<b>98,25%</b>
1	Cổ đông tổ chức	33	4.295.619	42.956.190.000	10,14%
	<i>Trong đó: Nhà nước</i>	0	0	0	0
2	Cổ đông cá nhân	2.578	37.320.441	373.204.410.000	88,11%
<b>II</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>06</b>	<b>742.300</b>	<b>7.423.000.000</b>	<b>1,75%</b>
1	Cổ đông tổ chức	03	680.300	6.803.000.000	1,61%
2	Cổ đông cá nhân	03	62.000	620.000.000	0,14%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>2.617</b>	<b>42.358.360</b>	<b>423.583.600.000</b>	<b>100%</b>

(Nguồn: Danh sách cổ đông của SHN do VSD chốt tại ngày 13/04/2016)

**4. Danh sách công ty mẹ và Công ty con của tổ chức chào bán, những công ty mà tổ chức chào bán đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức chào bán.**

**4.1 Công ty mẹ: Không có**

**4.2 Công ty con:**

**4.2.1 Công ty TNHH Xuất nhập khẩu hàng hóa Việt Nam**

Tên đầy đủ : Công ty TNHH Xuất nhập khẩu hàng hóa Việt Nam  
 Trụ sở chính : Tầng 5, tòa nhà FLC Landmark Tower, đường Lê Đức Thọ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội  
 Vốn điều lệ : 2.000.000.000 VND



Giấy phép đăng ký kinh doanh : 0104228545 do Phòng Đăng ký Kinh doanh-Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 28/10/2009, thay đổi lần 5 ngày 26/12/2014

Ngành nghề kinh doanh : - Bán buôn đồ uống;

- Vận tải hành khách đường bộ khác;
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải;
- Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh;
- Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng;
- Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh;
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại;
- Đại lý, môi giới, đấu giá;
- Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh;
- Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh;
- Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh;
- Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh;
- Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác;
- Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh;
- Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh;
- Bán lẻ khác trong các cửa hàng chuyên doanh;
- Bán buôn chuyên doanh khác;
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác;
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp;
- Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông;
- Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình;
- Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép
- Bán buôn thực phẩm;
- Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống;
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ.

Tình hình góp vốn: Tính đến 31/12/2015, SHN đã góp 2.000.000.000 đồng, chiếm 100% vốn điều lệ.

## 5. Giới thiệu về quá trình tăng vốn của Công ty

Trải qua 10 năm hình thành và phát triển, Công ty Cổ phần Đầu tư tổng hợp Hà Nội đã trải qua 07 lần tăng vốn. Cụ thể như sau:

- **Tăng vốn lần 1:** Tăng vốn điều lệ từ 21.000.000.000 đồng lên 25.000.000.000 đồng
- ✓ **Nhận sáp nhập Công ty CP Thương mại Hoàng Hải Long**
  - Thời gian thực hiện: Tháng 7/2007
  - Cơ quan chấp thuận:
    - ✓ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/NQ-ĐHĐCĐ/2007 ngày 02/07/2007
- **Tăng vốn lần 2:** Tăng vốn điều lệ từ 25.000.000.000 đồng lên 35.000.000.000 đồng.
- ✓ **Chào bán cho cổ đông hiện hữu, cán bộ công nhân viên, các nhà đầu tư**
  - Thời gian thực hiện: Tháng 11/2007
  - Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu, Cán bộ công nhân viên, nhà đầu tư
  - Số lượng phát hành: 1.000.000 cổ phiếu
  - Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- ✓ **Cơ quan chấp thuận:**
  - Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 02/NQ-ĐHĐCĐ/2007 ngày 02/11/2007
- **Tăng vốn lần 3:** Tăng vốn điều lệ từ 35.000.000.000 đồng lên 80.000.000.000 đồng
- ✓ **Phát hành cho cổ đông chiến lược:**
  - Thời gian thực hiện: Tháng 3/2008
  - Đối tượng phát hành: Cổ đông sáng lập, cổ đông hiện hữu, cổ đông chiến lược và các nhà đầu tư.
  - Số lượng phát hành: 4.500.000 cổ phiếu
  - Giá phát hành: từ 10.000 đồng/cổ phiếu - 15.000 đồng/cổ phiếu.
  - Cơ quan chấp thuận:
    - ✓ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/NQ-ĐHĐCĐ/2008 ngày
- **Tăng vốn lần 4:** Tăng vốn điều lệ từ 80.000.000.000 đồng lên 87.020.000.000 đồng
- ✓ **Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu**
  - Thời gian thực hiện : Tháng 4/2009
  - Đối tượng phát hành : Cổ đông hiện hữu
  - Số lượng phát hành : 702.000 cổ phiếu
  - Mục đích : Chia cổ phiếu thưởng từ nguồn thặng dư vốn cổ phần và cổ phiếu quỹ , tỷ lệ: 9%
- Cơ quan chấp thuận:**
  - Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 01/NQ-ĐHĐCĐ/2009 ngày 27/4/2009;
- **Tăng vốn lần 5:** Tăng vốn điều lệ từ 87.020.000.000 đồng lên 324.533.600.000 đồng
- ✓ **Chào bán cho cổ đông hiện hữu**
  - Thời gian thực hiện : Tháng 5/2010
  - Đối tượng phát hành : Cổ đông hiện hữu

- Số lượng phát hành : 23.321.360 cổ phiếu
- Giá phát hành : 11.000 đồng/cổ phiếu
- ✓ **Chào bán cho cán bộ công nhân viên**
  - Thời gian thực hiện : Tháng 5/2010
  - Đối tượng phát hành : Cán bộ công nhân viên
  - Số lượng phát hành : 430.000 cổ phiếu
  - Giá phát hành : 12.500 đồng/cổ phiếu.
- Cơ quan chấp thuận:**
  - Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/NQ-ĐHĐCĐ/2010 ngày 13/4/2010;
  - Giấy chứng nhận số 589/UBCK-GCN ngày 21/06/2010 của Ủy ban chứng khoán Nhà Nước về việc chào bán cổ phiếu ra công chúng của SHN.
- **Tăng vốn lần 6:** Tăng vốn điều lệ từ 324.533.600.000 đồng lên 385.917.600.000 đồng
- ✓ **Phát hành riêng lẻ để cản trừ công nợ với các chủ nợ**
  - Thời gian thực hiện: Tháng 5/2015
  - Đối tượng phát hành: Các chủ nợ
  - Số lượng phát hành: 6.138.400 cổ phiếu
  - Giá phát hành: 10.000 đồng/ cổ phiếu
  - Cơ quan chấp thuận:
    - ✓ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 02/NQ-ĐHĐCĐ/2014 ngày 14/07/2014
    - ✓ Công văn số 2635/UBCK-QLPH ngày 27/5/2015 của Ủy ban chứng khoán Nhà Nước về việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ để cản trừ công nợ của SHN.
- **Tăng vốn lần 7:** Tăng vốn điều lệ từ 385.917.600.000 đồng lên 423.583.600.000 đồng.
- ✓ **Phát hành riêng lẻ để cản trừ công nợ với các chủ nợ**
  - Thời gian thực hiện: Tháng 03/2016
  - Đối tượng phát hành: Các chủ nợ
  - Số lượng phát hành: 3.766.600 cổ phiếu
  - Giá phát hành: 10.000 đồng/ cổ phiếu
  - Cơ quan chấp thuận:
    - ✓ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ngày 26/06/2015.
    - ✓ Công văn số 1506/UBCK-QLCB ngày 30/03/2016 của Ủy ban chứng khoán Nhà Nước về việc chấp thuận kết quả chào bán cổ phiếu riêng lẻ để cản trừ công nợ của SHN.

## 6. Hoạt động kinh doanh

### 6.1 Sản lượng sản phẩm/Giá trị dịch vụ qua các năm 2014, năm 2015:

*Cơ cấu doanh thu của Công ty năm 2014, 2015*

TT	Diễn giải	Năm 2014		Năm 2015		% Tăng/giảm doanh thu năm 2015 so với 2014
		Doanh thu (triệu VND)	Tỷ trọng (%)	Doanh thu (triệu VND)	Tỷ trọng (%)	
1	Xuất khẩu lao động	2.269	100	3.434	3,62	51,34%
2	Xuất khẩu nước tăng lực	-		2.148	2,27	N/A
3	Kinh doanh thương mại (thép, mặt hàng khác)	-		11.007	11,61	N/A
4	Môi giới bất động sản	-		78.182	82,50	N/A
	<b>Tổng cộng</b>	<b>2.269</b>	<b>100</b>	<b>94.771</b>	<b>100</b>	<b>4.076,77%</b>

*(Nguồn: SHN)*

*Cơ cấu lợi nhuận gộp của Công ty năm 2014, 2015*

TT	Diễn giải	Năm 2014			Năm 2015			% Tăng/giảm LN gộp năm 2015 so với 2014
		LN gộp (triệu VND)	Tỷ trọng (%)	LN gộp/Tổng DTT (%)	LN gộp (triệu VND)	Tỷ trọng (%)	LN gộp/Tổng DTT (%)	
1	Xuất khẩu lao động	2.269	100	100	3.434	4,4	3,62	51,34%
2	Xuất khẩu nước tăng lực	-			412	0,53	0,44	N/A
3	Kinh doanh thương mại (thép, mặt hàng khác)	-			(4.036)	(5,17)	-4,26	N/A
4	Môi giới bất động sản	-			78.182	100,24	82,50	N/A
	<b>Tổng cộng</b>	<b>2.269</b>	<b>100</b>	<b>100</b>	<b>77.992</b>	<b>100</b>	<b>82,30</b>	<b>3337,29%</b>

*(Nguồn: SHN)*

## 6.2 Báo cáo tình hình đầu tư, hiệu quả đầu tư, hiệu quả sản xuất kinh doanh, hiệu quả cung cấp dịch vụ của tổ chức chào bán

Mặc dù trong giai đoạn vừa qua nền kinh tế Việt Nam gặp rất nhiều khó khăn, tuy nhiên hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội vẫn đạt được kết quả khả quan. Cụ thể trong năm 2015:

- Hoạt động đầu tư tài chính mang lại doanh thu rất lớn cho Công ty thông qua việc chuyển nhượng cổ phần tại Công ty Cổ phần Sapa Hưng Yên và Công ty Cổ phần Tân Hoàng Cầu. Lợi nhuận từ việc chuyển nhượng cổ phần tại 2 thương vụ này mang đến cho SHN gần 300 tỷ đồng.
- Hoạt động đầu tư bất động sản: SHN là nhà phân phối bất động sản tại dự án khu nhà ở cao tầng CT2 của Công ty Cổ phần Ngôi Sao An Bình, tham gia góp vốn với Tập đoàn GELEXIMCO để đầu tư dự án sân Golf ở Hòa Bình. Các dự án này đều được đánh giá là các dự án sẽ mang lại hiệu quả rất cao cho Công ty.

## 6.3 Hoạt động Marketing

Hoạt động marketing được triển khai trực tiếp tại các công ty đầu tư, liên doanh liên kết và các đơn vị trực thuộc. Tại văn phòng Công ty, hoạt động marketing được xem là một trong những chức năng của hoạt động quan hệ cộng đồng (PR) nhằm mục tiêu để mở rộng việc xác định sứ mệnh lịch sử, trách nhiệm của Công ty đối với cổ đông, khách hàng, nhà đầu tư và cộng đồng xã hội.

## 6.4 Nhận hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền

- Biểu tượng logo của Công ty:



- Website của Công ty: <http://www.hanic.com.vn>
- Ý nghĩa logo Công ty: Biểu tượng được lấy cảm hứng từ 2 hình tượng: Ngọn đuốc và đồng xu cổ.
  - + Sự rực cháy của ngọn đuốc thể hiện khát khao mãnh liệt để thành công trong kinh doanh. Đồng tiền cổ thể hiện 2 khía cạnh: Thứ nhất là tiền tài và vật chất, thứ hai là giá trị lâu năm và sự đắt giá. Đồng tiền cổ nằm cạnh ngọn lửa cho thấy sự gắn kết chặt chẽ giữa những nỗ lực và thành quả đạt được. Ngoài ra, đồng tiền nằm trong lửa còn thể hiện sự vững bền về tài chính của Công ty.
  - + Màu sắc nổi bật bởi màu tím và màu vàng cam: Màu tím thể hiện sự nhất quán trong tầm nhìn và sứ mệnh của Công ty. Ngoài ra màu tím còn thể hiện sự kiên định với những khát vọng vươn lên của Công ty. Màu cam thể hiện sự năng động và linh hoạt trong mọi hoàn cảnh. Ngoài ra nó còn thể hiện sự tận tâm, nhiệt huyết cống hiến mạnh mẽ cho khách hàng.

**6.5 Các hợp đồng lớn đang được thực hiện hoặc đã được ký kết**

STT	Hợp đồng	Khách hàng	Thời hạn	Trị giá hợp đồng (đồng)
1	Hợp đồng nguyên tắc về việc hợp tác chiến lược số 451 ngày 08/06/2015	Công ty Cổ phần Tập đoàn đầu tư An Bình		
2	Hợp đồng dịch vụ bất động sản số 03/2015/ABSC-SHN ngày 08/06/2015	Công ty Cổ phần Ngôi sao An Bình	Hoàn thành xong công việc theo quy định	33.000.000.000
3	Hợp đồng số 02/2015/HĐMG/ABSC-SHN ngày 19/6/2015	Công ty Cổ phần Ngôi sao An Bình	Hoàn thành xong công việc theo quy định	54.000.000.000
4	Hợp đồng hợp tác kinh doanh số 306/2015/HTGV/GELE_SHN ngày 23/6/2015	Chi nhánh Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu tổng hợp Hà Nội tại Hòa Bình	Hoàn thành xong công việc theo quy định	103.069.000.000
5	Hợp đồng thuê diện tích thương mại số 02/2015/ABLAND-SHN	Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản An Bình		28.000.000.000
6	Hợp đồng hợp tác số 04/2015/HTGV/GELE-SHN ngày 17/11/2015	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu tổng hợp Hà Nội		177.363.000.000
7	Hợp đồng mua bán thép xây dựng số 25/HĐMB ngày 19/10/2015	Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Thăng Long	31/12/2016	
8	Hợp đồng cung cấp vật tư số 1208.4/2015/HĐKT ngày 12/8/2015	Chi nhánh Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu tổng hợp Hà Nội tại Hà Tây	Hoàn thành nghĩa vụ	
9	Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần của Công ty Cổ phần Sapa Hưng Yên ngày 12/11/2015	Công ty Cổ phần Sapa Việt Nam	Hoàn thành xong công việc theo quy định	98.535.000.000
10	Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần của Công ty Cổ phần Tân Hoàng Cầu số 30/11/2015/HĐCNCP ngày 30/11/2015	Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư Thái Bình	Hoàn thành xong công việc theo quy định	106.569.000.000
11	Hợp đồng ủy quyền bán nhà ở thương mại qua sàn giao dịch bất động sản số 04.2015/HĐUQGD/BĐSSHN-GELEXIMCO ngày 22/06/2015	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Tổng hợp Hà Nội - GELEXIMCO		
12	Hợp đồng xuất khẩu nước tăng lực số 01/2016/SC/SHN-SS ngày 16/11/2015	S.S and Son PVT.LTD	31/12/2016	

(Nguồn: SHN)

**7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất:**

**7.1 Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2014, 2015 và 6 tháng đầu năm 2016:**

*(Đơn vị: đồng)*

CHỈ TIÊU	Năm 2014	Năm 2015	% tăng/giảm	6 tháng đầu năm 2016
Tổng tài sản	244.681.374.764	538.298.429.300	120,00%	579.422.331.387
Doanh thu thuần	2.269.238.250	94.771.750.504	4076,37%	256.886.501.483
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.269.238.250	77.992.004.348	3336,92%	32.045.291.839
Doanh thu hoạt động tài chính	172.650.013	254.016.776.264	147028,15%	134.912.418
Chi phí tài chính	75.935.268.574	2.185.728.145	-97,12%	(2.279.701.704)
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	-77.349.013.366	327.937.317.822	-523,97%	30.003.139.832
Lợi nhuận khác	-4.782.713	544.644.270	-11487,77%	(327.221.499)
Lợi nhuận trước thuế	-77.353.796.079	328.481.962.092	-524,65%	29.675.918.333
Lợi nhuận sau thuế	-77.353.796.079	328.481.962.092	-524,65%	24.283.190.484
Tỷ lệ LN trả cổ tức	0%	0%	0%	0%

*Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2014, 2015, BCTC hợp nhất đã được soát xét Bản niên 2016 của SHN*

**7.2 Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2015**

▪ **Thuận lợi**

Tháng 06/2015, SHN đã được Tập đoàn GELEXIMCO tham gia thực hiện tái cấu trúc toàn diện. GELEXIMCO ngoài cam kết hỗ trợ về các cơ hội kinh doanh để đảm bảo mục tiêu xóa lỗ, thì có cam kết hỗ trợ SHN trong việc tham gia vào các dự án Tập đoàn để làm nền tảng phát triển kinh doanh sau này. Thị trường Bất động sản và Tài chính khởi sắc đã giúp công ty thành công trong việc tham gia phân phối các sản phẩm Bất động sản và các thương vụ đầu tư Tài chính với sự hậu thuẫn của GELEXIMCO.

▪ **Khó khăn**

Do đang trong quá trình tái cấu trúc, SHN phải giải quyết các khoản công nợ với Ngân sách nhà nước và các chủ nợ khác. Việc phục hồi kinh doanh thương mại còn chưa thực sự bứt phá. Trong năm, SHN đã từng bước giải quyết tồn tại và phát triển mạnh hơn trong các năm tiếp theo.

## **8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành**

### **8.1 Vị thế của Công ty trong ngành**

Dịch vụ bất động sản: Do đã có kinh nghiệm và uy tín trong kinh doanh dịch vụ Bất động sản, SHN đã được một số công ty lựa chọn là nhà cung cấp dịch vụ bất động sản, trong đó Công ty CP Ngôi Sao An Bình là chủ đầu tư của dự án Khu nhà ở cao tầng CT2 – Hạng mục căn hộ tòa nhà 27A3 tại 232 – 234 đường Phạm Văn Đồng – Cổ Nhuế - Từ Liêm – Hà Nội. Ngoài ra Công ty còn được sự hỗ trợ tuyệt đối của Tập đoàn GELEXIMCO, một tập đoàn hàng đầu về đầu tư các dự án bất động sản tại Việt Nam. Điển hình là việc hợp tác giữa SHN và GELEXIMCO trong 02 dự án:

- Dự án Sân golf Hòa Bình – GELEXIMCO có quy mô sử dụng đất 263,4ha tại xã Dân Hạ và thị trấn Kỳ Sơn, huyện Kỳ Sơn và xã Trung Minh, Tp.Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.
- Dự án đầu tư xây dựng công trình Gemek Tower II với tổng mức đầu tư trên 1.000 tỷ đồng và diện tích sàn xây dựng trên 100 ngàn mét vuông.

Hệ thống Dịch vụ - Thương mại: SHN có vị thế trong ngành dịch vụ xuất khẩu lao động do tích lũy nhiều năm kinh nghiệm, quy tụ đội ngũ nhân sự chuyên nghiệp, đã tạo được uy tín đối với khách hàng, đối tác chiến lược trong và ngoài nước. Đồng thời, SHN là một thương hiệu có uy tín và chất lượng về dịch vụ thương mại tổng hợp, hoạt động kinh doanh thương mại đa dạng hóa, đa ngành nghề.

Hệ thống quản lý: Hệ thống quản lý của công ty ngày càng được hoàn thiện, đội ngũ cán bộ quản lý có năng lực, trình độ, đoàn kết, gắn bó, hiểu nhau và ngày càng được trẻ hóa. Đội ngũ Ban Điều Hành quyết tâm xây dựng phong cách quản trị hiện đại, minh bạch, đồng thời đã xây dựng văn hóa doanh nghiệp trong toàn hệ thống SHN.

### **8.2 Triển vọng phát triển của ngành**

Hệ thống Dịch vụ thương mại: Nhu cầu về sắt thép, vật liệu xây dựng, xe máy, hàng tiêu dùng tại Việt Nam vẫn tiếp tục tăng mạnh trong thời gian tới do tốc độ tăng trưởng kinh tế, thu nhập người dân tăng, cơ sở hạ tầng tiếp tục mở rộng và phát triển. Bên cạnh đó, nhu cầu tiêu thụ mua sắm, tiêu dùng của người dân Việt Nam vẫn tiếp tục tăng. Trình độ dân trí tăng, đòi hỏi nhiều loại hình dịch vụ phong phú, đa dạng. Tình hình kinh tế thế giới phục hồi mạnh cũng là cơ hội cho dịch vụ xuất khẩu lao động của công ty trong thời gian tới phát triển mạnh.

Dịch vụ bất động sản: Nhu cầu về văn phòng – căn hộ cho thuê, nhà ở, chung cư, ... tại Việt Nam ngày càng tăng theo sự phát triển kinh tế. Nhà nước đang xem xét tháo gỡ cho thị trường bất động sản với nhiều chính sách ưu đãi. Do vậy SHN sẽ đẩy nhanh tốc độ phát triển các dự án đang có đáp ứng cơ hội kinh doanh và tăng tích lũy để phát triển các dự án mới có qui mô lớn hơn.

Dịch vụ Tài chính: Trong định hướng phát triển chung của TP.Hà Nội là trung tâm hành chính, chính trị, tài chính, kinh tế lớn nhất của cả nước. Riêng đối với SHN, mảng hoạt động đầu tư tài chính trong giai đoạn vừa qua đã đạt được nhiều kết quả khả quan. Trên cơ sở đó để tiếp tục kế thừa và nâng cao hơn nữa hiệu quả của đồng vốn đầu tư, SHN sẽ tìm kiếm cơ hội đầu tư, tăng cường công tác thẩm định và quản lý rủi ro, kiểm tra, giám sát công tác đầu tư;



hoàn thiện quy trình đầu tư khoa học và hiệu quả; thu hút nhân tài, đào tạo nguồn nhân lực cho bộ phận đầu tư tài chính; tận dụng tốt những cơ hội thị trường và đồng thời phát triển các mảng dịch vụ tài chính có liên quan.

**8.3 Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của Công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước và xu thế chung của thế giới**

Căn cứ vào tình hình hoạt động, lợi thế cạnh tranh của Công ty và triển vọng phát triển của các ngành mà Công ty đang kinh doanh, cho thấy định hướng phát triển chiến lược của Công ty trong thời gian tới phù hợp với định hướng của ngành, chính sách của Nhà Nước và xu thế chung trên thế giới.

**9. Chính sách đối với người lao động**

**Tình hình lao động**

Chất lượng nguồn nhân lực là một trong những yếu tố quan trọng quyết định sự phát triển của Công ty, vì vậy Công ty luôn đặt mục tiêu xây dựng đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp lên hàng đầu trong chiến lược phát triển của mình. Tính đến thời điểm 31/12/2015, tổng số lao động trong Công ty là 24 người. Cơ cấu lao động cụ thể như sau:

Loại lao động	Số lượng(người)
<b>Phân theo giới tính</b>	<b>24</b>
• Nam	12
• Nữ	12
<b>Phân theo trình độ học vấn</b>	<b>24</b>
• Trình độ đại học và trên đại học	20
• Trình độ cao đẳng và trung cấp	1
• Đối tượng khác	3

*(Nguồn: SHN)*

**Chính sách đối với người lao động**

▪ **Chế độ làm việc**

- ✓ Thời giờ làm việc: Theo quy định chung của Công ty là 8 tiếng một ngày, 5 ngày một tuần. Trường hợp CBCNV phải phải làm thêm ngoài giờ quy định thì sẽ được chi trả theo chế độ quy định tại quy chế chi trả thu nhập của công ty. Tuy nhiên Việc làm thêm giờ của người lao động phải phù hợp với quy định Luật lao động hiện hành.
- ✓ Người lao động tại công ty tùy thuộc vào vị trí công việc sẽ được cấp đồ dùng và các vật phẩm khác theo yêu cầu công việc, đồng thời được sử dụng thiết bị văn phòng vào mục đích công việc.
- ✓ Điều kiện an toàn vệ sinh lao động tại nơi làm việc: theo quy chế quản lý nội bộ và quy định hiện hành của nhà nước.

▪ **Chính sách lương thưởng và phúc lợi**

Nhằm khuyến khích, động viên CBCNV trong Công ty gia tăng hiệu quả đóng góp, Công ty có chính sách thưởng thiết thực, phúc lợi đảm bảo đầy đủ. Chính sách khen thưởng hàng quý, thưởng đột xuất cho cá nhân và tập thể có thành tích xuất sắc. Thực hiện khen thưởng xứng đáng, kịp thời để khuyến khích động viên và phát huy tinh thần sáng kiến cải tiến, nâng cao hiệu quả trong công việc, tiết giảm chi phí, tăng tính cạnh tranh. Thưởng đặc biệt đối với những nhân viên giỏi và có nhiều sáng kiến cải tiến công việc trong Công ty.

▪ **Chính sách tuyển dụng, đào tạo**

- ✓ **Chính sách tuyển dụng:** Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút nhân sự có năng lực vào làm việc tại Công ty nhằm đáp ứng nhu cầu mở rộng kinh doanh. Tùy theo từng vị trí cụ thể, Công ty đề ra những tiêu chuẩn bắt buộc riêng. Song, tất cả các chức danh đều phải đáp ứng yêu cầu cơ bản như: Trình độ chuyên môn, tốt nghiệp đúng chuyên ngành, năng động, nhiệt tình, ham học hỏi, có ý thức sáng tạo. Đối với các vị trí quan trọng, các yêu cầu tuyển dụng khá khắt khe, với các tiêu chuẩn như kinh nghiệm công tác, khả năng phân tích, quản lý và trình độ ngoại ngữ, tin học... Ngoài lực lượng sẵn có tại đơn vị, Công ty cũng chú trọng bổ sung nguồn nhân lực có chất lượng cao để ngày càng phát triển bộ máy nhân sự đáp ứng kịp thời đòi hỏi của quá trình cạnh tranh và phát triển.
- ✓ **Chính sách đào tạo:** Công ty luôn luôn coi người lao động là tài sản quý của doanh nghiệp. Và để phát huy có hiệu quả nguồn vốn quý này, Công ty sử dụng kết hợp đồng thời các công tác đào tạo, phát triển nhân viên. Công ty cũng luôn tạo điều kiện cho nhân viên tham gia các khoá huấn luyện nội bộ và bên ngoài để nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, học hỏi những kỹ năng mới cần thiết để phát triển năng lực công tác nhằm đáp ứng yêu cầu công việc hiện tại cũng như trong tương lai của Công ty. Công ty đài thọ 100% chi phí học tập cũng như chế độ lương trong thời gian học tập, những nhân viên có thành tích học tập khá trở lên sẽ được khen thưởng.

Hiện nay Công ty cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà nội đã xây dựng và vận hành một quy trình đào tạo qua các bước hết sức chặt chẽ và hiện đại, từ khâu xác định nhu cầu đào tạo đến xây dựng kế hoạch đào tạo, thực hiện kế hoạch đào tạo, đánh giá kết quả đào tạo, lập và lưu hồ sơ đào tạo rất chuẩn mực. Nhu cầu đào tạo được cụ thể như sau:

- Đào tạo người mới vào Công ty (100% cán bộ công nhân viên vào công ty làm việc đều được Công ty tiến hành đào tạo và tái đào tạo);
- Đào tạo cho người chuyển đổi vị trí công tác;
- Đào tạo để nâng cao trình độ cho cán bộ công nhân viên (Khẩu hiệu: tinh thông một việc, biết nhiều việc).
- Đào tạo sử dụng trang thiết bị mới, công nghệ mới;
- Đào tạo về an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, an toàn vệ sinh thực phẩm.

## 10. Chính sách cổ tức

Công ty thực hiện chi trả cổ tức theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, các quy định về chi trả cổ tức trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty: hạch toán, phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ:

- Công ty sẽ chi trả cổ tức cho các cổ đông khi hoạt động sản xuất kinh doanh có lãi và đã hoàn thành các nghĩa vụ nộp thuế, các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật hiện hành.
- Cổ tức được chia theo mức Đại hội đồng cổ đông quyết định trên cơ sở đề nghị của HĐQT.
- Cổ đông sẽ nhận cổ tức theo tỷ lệ phần vốn góp, thời gian trả cổ tức thường là 01 lần/năm HĐQT có thể thanh toán cổ tức giữa kỳ nếu xét thấy việc chi trả này phù hợp với khả năng sinh lời của Công ty.
- Trừ trường hợp có các quyền đi kèm theo bất kỳ cổ phần nào hoặc các điều khoản phát hành cổ phiếu đó có quy định khác, mức cổ tức (có tính đến cổ phiếu chưa được thanh toán hết trong thời gian cổ tức được chi trả) được chi trả theo tỷ lệ tương ứng với các khoản tiền đã thanh toán cho việc mua cổ phiếu đó trong giai đoạn chi trả cổ tức.
- Năm 2014 Công ty bị lỗ nên không thực hiện chi trả cổ tức, năm 2015 Công ty có lãi và đủ bù đắp lỗ lũy kế của các năm trước nên cũng không thực hiện chi trả cổ tức.

## 11. Tình hình tài chính

### 11.1 Các chỉ tiêu cơ bản

#### ❖ **Báo cáo về vốn điều lệ, vốn kinh doanh và tình hình sử dụng vốn điều lệ, vốn kinh doanh**

Công ty Cổ phần Đầu tư tổng hợp Hà Nội luôn sử dụng và quản lý vốn góp của cổ đông và vốn kinh doanh theo đúng các quy định của pháp luật và đúng mục đích quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

#### ❖ **Trích khấu hao tài sản**

Tài sản cố định được phản ánh theo nguyên giá và khấu hao lũy kế:

- Nguyên giá tài sản cố định được phản ánh theo giá trị thực tế.
- Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính phù hợp với tỷ lệ khấu hao quy định tại Thông tư 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013 của Bộ Tài chính. Cụ thể:

*Thời gian khấu hao tài sản cố định*

<b>Nhóm tài sản cố định</b>	<b>Số năm khấu hao</b>
Nhà cửa vật kiến trúc	06-30 năm
Máy móc thiết bị	7-20 năm
TSCĐ vô hình khác	3-5 năm
Thiết bị dụng cụ quản lý	03- 10 năm
Phần mềm máy tính	3-5 năm
TSCĐ khác	2-20 năm

*Nguồn: SHN*

❖ **Thu nhập bình quân:**

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Năm 2014</b>	<b>Năm 2015</b>
Mức lương bình quân (VND/người/tháng)	8.845.000	9.776.000

*Nguồn: SHN*

❖ **Các khoản phải nộp theo luật định:**

<b>Năm</b>	<b>31/12/2014 (VND)</b>	<b>31/12/2015 (VND)</b>	<b>30/06/2016 (VND)</b>
Thuế giá trị gia tăng	125.666.714	0	895.276.277
Thuế thu nhập doanh nghiệp	10.175.187.303	5.650.855.075	4.925.103.695
Thuế thu nhập cá nhân	651.995.881	3.102.915	6.289.248
Các loại thuế khác	336.079.010	336.079.010	336.079.010
<b>Tổng cộng</b>	<b>11.288.928.908</b>	<b>5.990.037.000</b>	<b>6.162.748.230</b>

*Nguồn: SHN*

❖ **Trích lập các quỹ theo luật định**

*(đơn vị: đồng)*

<b>Khoản mục</b>	<b>31/12/2014</b>	<b>31/12/2015</b>	<b>30/06/2016</b>
Quỹ đầu tư phát triển	6.139.824.104	6.139.824.104	6.139.824.104
Quỹ khen thưởng phúc lợi	3.701.268.399	3.701.268.399	3.701.268.399
<b>Tổng cộng</b>	<b>9.841.092.503</b>	<b>9.841.092.503</b>	<b>9.841.092.503</b>

*(Nguồn: SHN)*

**Tổng dư nợ vay**

(Đơn vị: đồng)

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
<b>I</b>	<b>Các khoản vay và nợ ngắn hạn</b>	<b>117.398.184.656</b>	<b>40.243.923.891</b>	<b>4.404.133.080</b>
1	Vay ngắn hạn	117.398.184.656	40.243.923.891	4.404.133.080
	Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam – Chi nhánh Long Biên	922.000.000	0	
	Ngân hàng TMCP Liên Việt	14.838.915.294	0	
	Các tổ chức cá nhân khác	101.637.269.362	40.243.923.891	4.404.133.080
<b>II</b>	<b>Vay và nợ dài hạn</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
	<b>Tổng cộng</b>	<b>117.398.184.656</b>	<b>40.243.923.891</b>	<b>4.404.133.080</b>

(Nguồn: SHN)

❖ **Tình hình công nợ hiện nay**

✓ **Các khoản phải thu**

**Các khoản phải thu**

(Đơn vị: đồng)

CHỈ TIÊU	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
<b>Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>119.610.745.709</b>	<b>120.789.631.121</b>	<b>155.724.693.785</b>
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	58.164.615.282	80.570.438.465	112.908.827.615
Trả trước cho người bán ngắn hạn	105.143.524	605.141.524	64.082.811
Phải thu về cho vay ngắn hạn	252.120.442.447	242.662.482.924	240.138.780.623
Các khoản phải thu khác	56.018.610.552	40.899.994.166	44.037.726.393
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(246.798.066.096)	(243.948.425.958)	(241.424.723.657)
<b>Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>1.000.000.000</b>	<b>29.000.000.000</b>	<b>29.500.000.000</b>
Phải thu dài hạn khác	1.000.000.000	29.000.000.000	29.500.000.000
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>120.610.745.709</b>	<b>149.789.631.121</b>	<b>185.224.693.785</b>

Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2014, 2015, BCTC hợp nhất đã được soát xét Bán niên 2016 của SHN)

✓ *Các khoản phải trả*

(Đơn vị: đồng)

<b>CHỈ TIÊU</b>	<b>31/12/2014</b>	<b>31/12/2015</b>	<b>30/06/2016</b>
<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>219.261.567.929</b>	<b>123.012.860.373</b>	<b>102.087.571.976</b>
Phải trả người bán ngắn hạn	4.261.672.063	9.917.751.146	35.825.924.590
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	1.747.619.950	1.163.207.069	409.511.769
Thuế và các khoản khác phải nộp Nhà nước	11.288.928.908	5.990.037.000	6.162.748.230
Phải trả người lao động	791.720.980	127.435.328	127.699.081
Chi phí phải trả ngắn hạn	34.890.018.922	31.200.998.331	31.522.872.225
Phải trả ngắn hạn khác	45.182.154.051	30.668.239.209	19.933.414.602
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	117.398.184.656	40.243.923.891	4.404.133.080
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	3.701.268.399	3.701.268.399	3.701.268.399
<b>Nợ dài hạn</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>100.000.000</b>
Phải trả dài hạn khác			100.000.000
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>219.261.567.929</b>	<b>123.012.860.373</b>	<b>102.187.571.976</b>

*Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2014, 2015, BCTC hợp nhất đã được soát xét Bán niên 2016 của SHN)*

### 11.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2014	Năm 2015	Quý II/2016
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>				
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	0,66	1,15	1,86
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,56	1,03	1,71
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>				
Hệ số nợ/Tổng tài sản	%	89,61	22,85	17,64
Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	%	862,56	29,62	21,41
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>				
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	0,00	0,90	14,51
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Vòng	0,01	0,18	0,44
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>				
Hệ số LNST/DTT	%	-3408,80%	346,60%	9,45%
Hệ số LNST/VCSH	%	-304,31%	79,10%	5,09%
Hệ số LNST/Tổng tài sản	%	-31,61%	61,02%	4,19%
Hệ số LN từ HĐKD/DTT	%	-3408,59%	346,03%	11,68%
Thu nhập trên cổ phần (EPS)	đồng/cp	(2.383)	9.112	599

*(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2014, 2015 và BCTC hợp nhất đã được soát xét Bán niên 2016 của SHN)*

### 11.3. Các hoạt động kinh doanh ảnh hưởng lớn đến kết quả kinh doanh năm 2015 của Công ty:

- ✓ Về hoạt động đầu tư, trong năm 2015 SHN đã thực hiện đầu tư thành công vào cổ phiếu của Công ty Cổ phần Sapa Hưng Yên và Công ty Cổ phần Tân Hoàng Cầu và ghi nhận khoản lợi nhuận tương ứng là 177.363.000.000 đồng và 76.569.000.000 đồng, chi tiết như sau:

Ngày 11/11/2015 Hội đồng quản trị SHN ban hành Nghị quyết số 16/NQ-HĐQT/2015 về việc nhận chuyển nhượng 6.569.000 cổ phần của Công ty Cổ phần Sapa Hưng Yên tổng giá trị mua là 98.535.000.000 đồng.

Ngày 16/11/2015 Hội đồng quản trị SHN đã ban hành Nghị quyết số 18/NQ-HĐQT/2015 về việc thông qua việc chuyển nhượng 6.569.000 cổ phần của Công ty Cổ phần Sapa Hưng Yên với tổng giá trị bán là 275.898.000.000 đồng.

Ngày 25/11/2015 Hội đồng quản trị SHN đã ban hành Nghị quyết số 20/NQ-HĐQT/2015 về việc đầu tư cổ phiếu của Công ty Cổ phần Tân Hoàng Cầu với số lượng cổ phần là 3.000.000 cổ phần tương ứng với tổng giá trị 30.000.000.000 đồng.

Ngày 30/11/2015 Công ty Cổ phần Đầu tư tổng hợp Hà Nội đã tiến hành chuyển nhượng 3.000.000 cổ phần của Công ty Cổ phần Tân Hoàng Cầu, số tiền chuyển nhượng là 106.569.000.000 đồng.

- ✓ Về hoạt động môi giới, trong năm 2015, SHN đã hoàn thành một phần khối lượng công việc trong việc môi giới khách hàng mua/hợp tác đầu tư diện tích sàn thương mại thuộc Dự án Khu nhà ở cao tầng CT2 thuộc khu đô thị Thành phố giao lưu với Công ty Cổ phần Ngôi sao An Bình và mang về khoản doanh thu 78.181.818.182 đồng.

Đây là các nguyên nhân chủ yếu dẫn đến tổng thu nhập từ hoạt động đầu tư và kinh doanh năm 2015 của Công ty đạt 328.481.962.092 đồng và giúp Công ty bù lỗ lũy kế là 321.064.531.633 đồng, tại thời điểm 31/12/2015 công ty có lợi nhuận lũy kế là 6.877.230.459 đồng.



**12. Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, Giám đốc tài chính, Kế toán trưởng:**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số CMND
<b>Hội đồng quản trị</b>			
1	Đào Mạnh Kháng	Chủ tịch HĐQT	012073456
2	Phan Minh Sáng	Phó chủ tịch HĐQT	012750482
3	Đình Hồng Long	Thành viên HĐQT	012750482
4	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Thành viên HĐQT	1001183008126
5	Vũ Văn Hậu	Thành viên HĐQT	012296299
<b>Ban Kiểm soát</b>			
1	Nguyễn Thanh Hằng	Trưởng BKS	011960840
2	Vũ Thị Hải Nga	Thành viên BKS	013216182
3	Nguyễn Thị Minh Hải	Thành viên BKS	011975292
<b>Ban Giám đốc</b>			
1	Đình Hồng Long	Tổng giám đốc	
2	Lưu Quang Minh	Phó tổng giám đốc	036070000031
3	Nguyễn Thị Tuyết Mai	Phó tổng giám đốc	012279370
4	Phạm Thị Hà Thương	Phó tổng giám đốc	013055747
5	Vũ Phúc Thọ	Phó Tổng Giám đốc	
6	Nguyễn Văn Trung	Phó Tổng Giám đốc	
<b>Kế toán trưởng</b>			
1	Lương Thành Trung	Kế toán trưởng	

**Sơ yếu lý lịch Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, Giám đốc tài chính, Kế toán trưởng**

**Hội đồng quản trị:**

❖ **Ông Đào Mạnh Kháng – Chủ tịch Hội đồng quản trị**

- Họ và tên : Đào Mạnh Kháng
- Ngày tháng năm sinh : 19/01/1969
- CMND : 012073456 do Công an Hà Nội cấp ngày 09/7/2009
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Thái Bình
- Địa chỉ thường trú : Số 17 ngõ 61 đường Thái Thịnh, phường Thịnh Quang, Đống Đa, Hà Nội
- Trình độ văn hóa : 12/12

- Trình độ chuyên môn : Tiến sỹ kinh tế
- Quá trình công tác :

Thời gian	Nơi làm việc	Vị trí công việc
1990 – 1993	Công ty gạch bông bách khoa Hà Nội	Kế toán
1993 – 2007	Công ty cổ phần XNK Tổng hợp Hà Nội	Kế toán trưởng
2007 đến nay	Công ty cổ phần XNK Tổng hợp Hà Nội	Phó Tổng Giám đốc

- Chức vụ hiện nay : Chủ tịch HĐQT  
: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần XNK Tổng hợp Hà Nội.
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư An Bình.
- Hành vi vi phạm pháp luật : không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : không
- Các khoản nợ đối với Công ty : không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức chào bán (nếu có) : không

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ: 0

Trong đó:

+ Sở hữu cá nhân : 0 cổ phiếu

+ Đại diện sở hữu và những người có liên quan: 0 cổ phiếu

❖ **Ông Vũ Văn Hậu – Thành viên HĐQT**

- Họ và tên : Vũ Văn Hậu
- Ngày tháng năm sinh : 26/8/1971
- Nơi sinh : Tiên Hải - Thái Bình
- CMND : 012296299 do Công an Hà nội cấp ngày 18/08/2011
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Tiên Hải – Thái Bình

- Địa chỉ thường trú : C7-14 Khu đô thị Ciputra, Tây Hồ, Hà Nội
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ kinh tế
- Quá trình công tác :

<b>Thời gian</b>	<b>Nơi làm việc</b>	<b>Vị trí công việc</b>
Từ năm 1993 - 9/6/2010	Công ty Cổ phần XNK Tổng hợp Hà Nội	Phó tổng giám đốc
Từ 10/6/2010 - 23/6/2011	Công ty Cổ phần XNK Tổng hợp Hà Nội	Tổng giám đốc
Từ 23/6/2011 đến nay	Công ty Cổ phần XNK Tổng hợp Hà Nội	Phó tổng giám đốc

- Chức vụ hiện nay : Chủ tịch HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần XNK Tổng hợp Hà Nội
- Hành vi vi phạm pháp luật : không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : không
- Các khoản nợ đối với Công ty : không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức chào bán (nếu có) : không

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ: 0

*Trong đó:*

+ *Sở hữu cá nhân* : 0 cổ phiếu

+ *Đại diện sở hữu và những người có liên quan:* 0 cổ phiếu

**❖ Ông Đinh Hồng Long – Thành viên HĐQT**

- Họ và tên : Đinh Hồng Long
- Ngày tháng năm sinh : 17/12/1962
- Nơi sinh : Hà nội
- Hộ chiếu : B5003333 do Cục quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 05/04/2011
- Quốc tịch : Việt Nam

- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Nghệ An
- Địa chỉ thường trú : Số 158-TT3- Khu đô thị Mỹ Đình Sông Đà, Từ Liêm,  
Hà Nội
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Tiến sỹ kinh tế
- Quá trình công tác :

<b>Thời gian</b>	<b>Nơi làm việc</b>	<b>Vị trí công việc</b>
1989-1994	Công ty dịch vụ Công nghiệp Hà Nội, Sở Công nghiệp Hà Nội	Kế toán viên và phụ trách kế toán
1994-1997	Công ty Thương mại Trường An- Ban tài chính quản trị Trung ương	Phó trưởng phòng kinh doanh
2001-2003	Công ty Quan hệ quốc tế và Đầu tư sản xuất (CIRI)	Kế toán trưởng
2003-2005	Công ty Quan hệ quốc tế và Đầu tư sản xuất (CIRI)	Phó giám đốc Công ty , kiêm giám đốc Trung tâm XKLD CIRI
2005-2007	Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại và Dịch vụ- Tập đoàn than, khoáng sản Việt Nam	Phó giám đốc phụ trách tài chính và đầu tư
2007- đến nay	Công ty Cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội	Tổng giám đốc

- Chức vụ hiện nay : Tổng giám đốc, Thành viên HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : không
- Hành vi vi phạm pháp luật : không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : không
- Các khoản nợ đối với Công ty : không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức chào bán (nếu có) : không

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ: 0

Trong đó:

+ *Sở hữu cá nhân* : 0 cổ phiếu

+ *Đại diện sở hữu và những người có liên quan:* 0 cổ phiếu

❖ **Ông Phan Minh Sáng – Phó chủ tịch HĐQT**

- Họ và tên : Phan Minh Sáng
- Ngày tháng năm sinh : 23/10/1975
- Nơi sinh : Thái Bình
- CMND : 012750482 do công an Hà Nội cấp ngày 13/01/2005
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Thái Bình
- Địa chỉ thường trú : T2-04 Khu đô thị Ciputra, Xuân Đình, Từ Liêm Hà nội
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Tiến sỹ kinh tế
- Quá trình công tác :

<b>Thời gian</b>	<b>Nơi làm việc</b>	<b>Vị trí công việc</b>
Từ T01/1997-T04/2000	Công ty liên doanh sản xuất phụ tùng ô tô xe máy GMN (Hung Yên)	Phó phòng tài chính kế toán
Từ T04/2000-T07/2001	Công ty CP nước giải khát Delta (Long An)	Kế toán trưởng
Từ T9/2002-T4/2007	Công ty CP xi măng Thăng Long (Quảng Ninh)	Kế toán trưởng
Từ T3/2005-T4/2009	Công ty CP xi măng Thăng Long (Quảng Ninh)	Phó tổng giám đốc kiêm kế toán trưởng
Từ T4/2009-T7/2010	Công ty CP xi măng Thăng Long (Quảng Ninh)	Tổng giám đốc
Từ T7/2010-T3/2012	Công ty Cổ phần XNK Tổng hợp Hà Nội (GELEXIMCO)	Phó tổng giám đốc
Từ T4/2011-T2/2012	Công ty cổ phần giấy An Hòa (Tuyên Quang)	Tổng giám đốc
Từ 2013-	Công ty TNHH MTV Xổ số điện toán	Giám đốc kinh doanh

T4/2014	Việt Nam (Bộ tài chính)	
Từ T5/2014 đến nay	Công ty CP vật tư kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ (TSC).	Phó chủ tịch HĐQT- Tổng giám đốc

- Chức vụ hiện nay : Phó chủ tịch HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Tổng giám đốc, phó Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Vật tư kỹ thuật nông nghiệp Cần Thơ.
- Hành vi vi phạm pháp luật : không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : không
- Các khoản nợ đối với Công ty : không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức chào bán (nếu có): không

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ: 0

*Trong đó:*

+ *Sở hữu cá nhân* : 0 cổ phiếu

+ *Đại diện sở hữu và những người có liên quan:* 0 cổ phiếu

❖ **Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh - Thành viên HĐQT**

- Họ và tên : Nguyễn Thị Hồng Hạnh
- Ngày tháng năm sinh : 17/07/1983
- Nơi sinh : Hà Nội
- Hộ chiếu : 1001183008126 do Cục cảnh sát cấp ngày 15/06/2015
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Nam Trực, Nam Định
- Địa chỉ thường trú : Số 15, ngõ 97 phố Vương Thừa Vũ, Thanh Xuân, Hà Nội
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ quản trị kinh doanh.
- Quá trình công tác :

Thời gian	Nơi làm việc	Vị trí công việc
Từ năm 2005 –	Ngân hàng VPBank	Chuyên viên Phòng QHKH Doanh

2006		nghịệp
Từ năm 2006 – 2008:	Công ty Cho thuê tài chính Vietcombank	Chuyên viên Phòng QHKK
Từ năm 2008 – 2010:	Công ty Cổ phần Chứng khoán Vincom	Phó phòng Tư vấn Tài chính Doanh nghiệp
Từ năm 2011 đến nay:	Công ty CP XNK Tổng hợp Hà Nội	Trưởng phòng Tài chính

- Chức vụ hiện nay : Thành viên HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Trưởng phòng tài chính
- Hành vi vi phạm pháp luật : không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : không
- Các khoản nợ đối với Công ty : không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức chào bán (nếu có) : không

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ: 0

*Trong đó:*

+ Sở hữu cá nhân : 0 cổ phiếu

+ Đại diện sở hữu và những người có liên quan: 0 cổ phiếu

**Ban tổng giám đốc**

❖ Ông Đinh Hồng Long – Tổng giám đốc (đã giới thiệu ở phần HĐQT)

❖ Ông Lưu Quang Minh – Phó tổng giám đốc

- Họ và tên : Lưu Quang Minh
- Ngày tháng năm sinh : 03/02/1970
- Nơi sinh :
- Hộ chiếu : 036070000031 do Cục cảnh sát cấp ngày 26/03/2014
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Quảng Ninh
- Địa chỉ thường trú : 25 ngách 178/11 Tây Sơn, Trung Liệt, Đống Đa, Hà Nội
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế

- Quá trình công tác :

Thời gian	Nơi làm việc	Vị trí công việc
1996-1998	Công ty TM Trường An- Ban Tài chính Quản trị Trung ương	Nhân viên kinh doanh
1998-2005	Công ty cổ phần Quan hệ quốc tế- Đầu tư sản xuất (CIRI)	Phụ trách cửa hàng Honda; Trưởng văn phòng đại diện tại Trùng Khánh-Trung Quốc; Đại diện phần vốn góp của CIRI và giữ chức HĐQT kiêm giám đốc điều hành Công ty CP xuất nhập khẩu Đồng Đa
T5/2005-T7/2007	Công ty Cổ phần TM Hoàng Hải Long	Giám đốc
T7/2007 đến nay	Công ty Cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội	Phó tổng giám đốc

- Chức vụ hiện nay : Phó tổng giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : không
- Hành vi vi phạm pháp luật : không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : không
- Các khoản nợ đối với Công ty : không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức chào bán (nếu có) : không

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ: 0

Trong đó:

- + Sở hữu cá nhân : 0 cổ phiếu
- + Đại diện sở hữu và những người có liên quan: 0 cổ phiếu

**❖ Bà Nguyễn Thị Tuyết Mai – Phó tổng giám đốc**

- Họ và tên : Nguyễn Thị Tuyết Mai
- Ngày tháng năm sinh : 26/6/1961
- Nơi sinh : Bắc Ninh
- Hộ chiếu : 012279370 do Cục XN cảnh cấp ngày 01/11/07
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh



- Địa chỉ thường trú : P706 nhà CT4 A2, Bắc Linh Đàm, Hoàng Mai, Hà Nội
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn Cử nhân ngoại ngữ
- Quá trình công tác :

Thời gian	Nơi làm việc	Vị trí công việc
1993-1999	Công ty hữu hạn thực nghiệm Quốc tế	Giám đốc chi nhánh Hà Nội
2000-2003	Công ty Cổ phần Dịch vụ đầu tư Bà Rịa Vũng Tàu	Giám đốc chi nhánh Hà Nội
2003-2008	Công ty Cổ phần Quan hệ quốc tế - Đầu tư sản xuất (CIRI)	Trưởng ban Xuất khẩu lao động II, Phó giám đốc Trung tâm đào tạo xuất khẩu lao động
2009 đến nay	Công ty Cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội	Phó tổng giám đốc phụ trách XKLD

- Chức vụ hiện nay : Phó tổng giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : không.
- Hành vi vi phạm pháp luật : không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : không
- Các khoản nợ đối với Công ty : không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức chào bán (nếu có)

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ: 0

Trong đó:

+ Sở hữu cá nhân : 0 cổ phiếu

+ Đại diện sở hữu và những người có liên quan: 0 cổ phiếu

❖ **Bà Phạm Thị Hà Thương – Phó tổng giám đốc**

- Họ và tên : Phạm Thị Hà Thương
- Ngày tháng năm sinh : 10/03/1980
- Nơi sinh : Hưng Yên

- CMND : 013055747 do công an Hà Nội cấp ngày 25/03/2008
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Hưng Yên
- Địa chỉ thường trú : P1306 nhà CT4 A1, Bắc Linh Đàm, Hoàng Mai, Hà Nội
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác :

<b>Thời gian</b>	<b>Nơi làm việc</b>	<b>Vị trí công việc</b>
2001-2002	Dự án cho HP Việt nam	Thư ký
2002-T3/2008	Công ty Cổ phần VINAFCO	Trợ lý Chủ tịch HĐQT và trưởng bộ phận thương mại quốc tế
T3/2008-T6/2008	Công ty Geodis Wilson	Trưởng phòng bán hàng
T6/2008-T4/2010	Công ty Cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội. Công ty TNHH Xuất nhập khẩu hàng hóa Việt Nam	Giám đốc trung tâm kinh doanh Tổng hợp SHN 1 Giám đốc
T5/2010 -2013	Công ty Cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội. Công ty TNHH Xuất nhập khẩu hàng hóa Việt Nam	Phó tổng giám đốc Giám đốc
2013-T11/2015	Công ty Cổ phần Tư vấn đầu tư Thái Bình	Giám đốc kinh doanh
T11/2015 đến nay	Công ty Cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội. Công ty TNHH Xuất nhập khẩu hàng hóa Việt Nam	Phó tổng giám đốc Giám đốc

- Chức vụ hiện nay : Phó tổng giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : không
- Hành vi vi phạm pháp luật : không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : không
- Các khoản nợ đối với Công ty : không

- Lợi ích liên quan đối với tổ chức chào: không bán (nếu có)

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ: 0

Trong đó:

- + Sở hữu cá nhân : 0 cổ phiếu
  - + Đại diện sở hữu và những người có liên: 0 cổ phiếu
- quan:

❖ **Ông Nguyễn Văn Trung – Phó tổng giám đốc**

- Họ và tên : Nguyễn Văn Trung
- Ngày tháng năm sinh : 13/4/1978
- Nơi sinh : Thái Bình
- CMND : 012741540 do Công an Hà Nội cấp ngày 13/9/2004
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Thái Bình
- Địa chỉ thường trú : Phòng 06, tầng 27, tòa T04 Times City, 458 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác :

<b>Thời gian</b>	<b>Nơi làm việc</b>	<b>Vị trí công việc</b>
2000-2002	Công ty TNHH XNK Tổng hợp Hà Nội	Nhân viên kinh doanh
2003-2006	Công ty TNHH Giấy Thành Phát	Phó giám đốc
2006-2012	Công ty CP Đầu tư Tài chính Toàn Cầu	Tổng giám đốc
T7/2012-T2/2013	Công ty TNHH MTV Máy-Thiết bị dầu khí Việt Nam	Phó Giám đốc
T3/2013-T3/2015	Công ty TNHH MTV Máy-Thiết bị dầu khí Miền Bắc Việt Nam	Giám đốc

T4/2015- nay	Công ty CP Đầu tư Tài chính Toàn Cầu Công ty CP tư vấn đầu tư Thái Bình	Chủ tịch HĐQT  Phó tổng giám đốc
--------------	--	--

- Chức vụ hiện nay : Phó tổng giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Phó tổng giám đốc Công ty CP tư vấn đầu tư Thái Bình
- Hành vi vi phạm pháp luật : không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : không
- Các khoản nợ đối với Công ty : không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức chào bán (nếu có): không

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ: 0

*Trong đó:*

- + Sở hữu cá nhân : 0 cổ phiếu
- + Đại diện sở hữu và những người có liên quan: : 0 cổ phiếu

**❖ Ông Vũ Phúc Thọ – Phó tổng giám đốc**

- Họ và tên : Vũ Phúc Thọ
- Ngày tháng năm sinh : 14/11/1967
- Nơi sinh : Nghệ An
- CMND : 040067000037 do công an Hà Nội cấp ngày 06/7/2015
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Nghệ An
- Địa chỉ thường trú : Phòng 703, nhà 17T9, Khu đô thị Trung Hòa Nhân Chính, Hà Nội
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư trắc địa
- Quá trình công tác :

Thời gian	Nơi làm việc	Vị trí công việc
1990-2000	Viện quy hoạch thiết kế- Sở tài nguyên môi trường Quảng Ninh	Chuyên viên

2000 - 2005	Viện trang thiết bị và công trình y tế- Sở y tế	Chuyên viên
2005- nay	Công ty cổ phần xuất nhập khẩu tổng hợp Hà Nội - chi nhánh Quảng Ninh	Phó giám đốc

- Chức vụ hiện nay : Phó tổng giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Phó giám đốc Công ty CP XNK Tổng hợp Hà nội- Chi nhánh Quảng Ninh
- Hành vi vi phạm pháp luật : không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : không
- Các khoản nợ đối với Công ty : không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức chào bán (nếu có) : không

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ: 0 cổ phiếu

*Trong đó:*

+ *Sở hữu cá nhân* : 0 cổ phiếu

+ *Đại diện sở hữu và những người có liên quan:* 0 cổ phiếu

**Ban kiểm soát**

**❖ Bà Nguyễn Thanh Hằng – Trưởng ban kiểm soát**

- Họ và tên : Nguyễn Thanh Hằng
- Ngày tháng năm sinh : 20/4/1975
- Nơi sinh : Hà Nội
- CMND : 013055747 do công an Hà Nội cấp ngày 25/03/2008
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Thái Thuần, Thái Thụy, Thái Bình
- Địa chỉ thường trú : 113 Thanh Nhàn, Quỳnh Lôi, Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ tài chính ngân hàng
- Quá trình công tác :

Thời gian	Nơi làm việc	Vị trí công việc
-----------	--------------	------------------

Từ năm 1998 – 2003	Tổng công ty XDNN và PTNT	Kế toán
Từ năm 2003 – 2004	Công ty CP Austnam	Kế toán
Từ năm 2004 – 2007	Chi nhánh Công ty CP XNK tổng hợp Hà nội tại Quảng Ninh	Kế toán trưởng
Từ năm 2007 – đến nay	Chi nhánh Công ty CP XNK tổng hợp Hà nội tại Hà Tây	Kế toán trưởng

- Chức vụ hiện nay : Trưởng BKS
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Kế toán trưởng
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : không
- Các khoản nợ đối với Công ty : không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức chào bán (nếu có): không

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ: 0

*Trong đó:*

+ Sở hữu cá nhân : 0 cổ phiếu

+ Đại diện sở hữu và những người có liên quan: 0 cổ phiếu

❖ **Bà Vũ Thị Hải Nga – Thành viên ban kiểm soát**

- Họ và tên : Vũ Thị Hải Nga
- Ngày tháng năm sinh : 15/11/1981
- Nơi sinh : Tiền Hải, Thái Bình
- CMND : 013216182 do công an Hà Nội cấp ngày 03/7/2009
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Tiền Hải, Thái Bình
- Địa chỉ thường trú : Phú Mỹ, Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác :

<b>Thời gian</b>	<b>Nơi làm việc</b>	<b>Vị trí công việc</b>
Từ T9/2003	Công ty Cổ phần XNK Tổng hợp Hà Nội	Kế toán viên
Từ T5/2004 đến T6/2007	Công ty Cổ phần XNK Tổng hợp Hà Nội - CN Quảng Ninh	Kế toán viên
Từ T6/2007 đến nay	Công ty Cổ phần XNK Tổng hợp Hà Nội - CN Quảng Ninh	kế toán trưởng

- Chức vụ hiện nay : Thành viên BKS
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Kế toán trưởng
- Hành vi vi phạm pháp luật : không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : không
- Các khoản nợ đối với Công ty : không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức chào bán (nếu có) : không

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ: 0

*Trong đó:*

+ *Sở hữu cá nhân* : 0 cổ phiếu

+ *Đại diện sở hữu và những người có liên quan:* 0 cổ phiếu

❖ **Bà Nguyễn Thị Minh Hải – Thành viên ban kiểm soát**

- Họ và tên : Nguyễn Thị Minh Hải
- Ngày tháng năm sinh : 27/05/1979
- Nơi sinh : Hà Nội
- CMND : 011975292 do công an Hà Nội cấp ngày 24/12/2009
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh

- Quê quán : Hà Nội
- Địa chỉ thường trú : Số 1, ngách 37/1, Đông Tác, Kim Liên, Đống Đa, Hà Nội
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ xây dựng
- Quá trình công tác :

Thời gian	Nơi làm việc	Vị trí công việc
T3/2002- T2/2008	Công tác tại Tổng công ty tư vấn xây dựng Việt Nam	
T2/2008- T10/2012	Công tác tại Công ty CP Giấy An Hòa	
T10/2012 đến nay	Công ty CP Xuất nhập Khẩu Tổng hợp Hà Nội	Phó ban kiểm soát nội bộ

- Chức vụ hiện nay : Thành viên BKS  
: Phó ban kiểm soát nội bộ
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Công ty CP XNK Tổng hợp Hà  
Nội
- Hành vi vi phạm pháp luật : không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : không
- Các khoản nợ đối với Công ty : không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức chào bán (nếu có) : không

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ: 0

*Trong đó:*

+ Sở hữu cá nhân : 0 cổ phiếu

+ Đại diện sở hữu và những người có liên quan: 0 cổ phiếu

**Ông Lương Thành Trung – Kế toán trưởng**

- Họ và tên : Lương Thành Trung
- Ngày tháng năm sinh : 27/09/1979



- Nơi sinh : Thái Bình
- CMND : 013213638 do công an Hà Nội cấp ngày 14/07/2009
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Thái Bình
- Địa chỉ thường trú : P3B-K14 tổ 17 Thịnh Quang, Đống Đa, Hà Nội
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Tài chính kế toán
- Chức vụ hiện nay : Kế toán trưởng
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Kế toán trưởng Công ty Cổ phần nhiệt điện Thăng Long
- Hành vi vi phạm pháp luật : không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : không
- Các khoản nợ đối với Công ty : 0
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức chào bán (nếu có) : 0
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác : 0

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ: 0

*Trong đó:*

+ *Sở hữu cá nhân* : 0 cổ phiếu

+ *Đại diện sở hữu và những người có liên quan:* 0 cổ phiếu

### 13. Tài sản

Tình hình tài sản cố định của Công ty

*(Đơn vị: đồng)*

TSCĐ Hữu hình	Phương tiện vận tải	Thiết bị quản lý	Tổng cộng
<b>Nguyên giá</b>			
01/01/2015		90.367.086	90.367.086
31/12/2015	409.090.909	90.367.086	499.457.995
<b>Giá trị khấu hao lũy kế</b>			
01/01/2015		90.367.086	90.367.086
31/12/2015	4.673.754	90.367.086	95.040.840
<b>Giá trị còn lại</b>			
01/01/2015	-	-	-
31/12/2015	404.417.155	-	404.417.155

*(Nguồn: SHN)*

**14. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức trong năm 2016**

Chỉ tiêu	Năm 2016	
	Kế hoạch (VND)	% tăng giảm so với năm 2015
Vốn điều lệ	1.771.000.000.000	358,91%
Tổng doanh thu	709.000.000.000	103,28%
- Doanh thu thuần từ HĐKD	461.000.000.000	386,43%
- Doanh thu tài chính & khác	248.000.000.000	-2,37%
Lợi nhuận sau thuế	212.000.000.000	-35,46%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	46%	-300,62%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	12%	-73,15%
Cổ tức	10%	10%

*Nguồn: Kế hoạch kinh doanh năm 2016 của SHN*

**Căn cứ để đạt được kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức trong năm 2016**

Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức của Công ty được lập căn cứ vào dự đoán và ước tính dựa trên cơ sở hoàn tất việc hoán đổi cổ phần để sở hữu chi phối CTCP Đầu tư Tập đoàn An Bình và các điều kiện giả định tại thời điểm lập kế hoạch. Các ước tính này có thể được điều chỉnh khi tình hình thực tế có nhiều thay đổi. Trong tình huống này, Công ty sẽ thực hiện công bố thông tin kịp thời để các nhà đầu tư nắm bắt thông tin chính xác

Căn cứ chi tiết để đạt được kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức nêu trên:

- Doanh thu thuần từ hoạt động kinh doanh:

*(Đơn vị: VND)*

<b>Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>305.000.000.000</b>
Doanh thu phân phối BĐS	247.000.000.000
Doanh thu thương mại	198.000.000.000
Doanh thu XKLD	6.000.000.000
Doanh thu khác	10.000.000.000

*(Nguồn: SHN)*

- Doanh thu tài chính & khác: Bao gồm doanh thu từ quyền khai thác, tham gia các Dự án của Tập đoàn GELEXIMCO. Ngoài ra còn có 75 tỷ đồng được chia lợi nhuận từ ABG sau khi hoán đổi.
- Với lợi nhuận đạt 212 tỷ đồng, SHN hoàn toàn có khả năng chia cổ tức cho các cổ đông không dưới 10%.

**15. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức**

Với tư cách là một tổ chức tư vấn tài chính chuyên nghiệp, Công ty Cổ phần Chứng khoán Đại Nam đã tiến hành thu thập các thông tin; nghiên cứu, phân tích và đánh giá một cách cẩn trọng và hợp lý về hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Đầu tư tổng hợp Hà Nội. Căn cứ trên năng lực hiện tại và triển vọng phát triển trong tương lai, nếu không có những biến động bất thường gây ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp, thì kế hoạch lợi nhuận mà Công ty đã đề ra trong những năm tới là phù hợp và khả thi, kế hoạch trả cổ tức cho cổ đông của Công ty trong năm 2016 có thể được đảm bảo thực hiện.

Chúng tôi xin lưu ý rằng, các ý kiến nhận xét nêu trên được đưa ra dưới góc độ đánh giá của một tổ chức tư vấn, căn cứ vào những thông tin được thu thập có chọn lọc và dựa trên lý thuyết về tài chính - chứng khoán mà không hàm ý bảo đảm giá trị của chứng khoán cũng như tính chắc chắn của những số liệu được dự báo. Những nhận xét nêu trên chỉ mang tính tham khảo với nhà đầu tư. Nhà đầu tư cần tự mình phân tích và đưa ra các quyết định đầu tư phù hợp với mục đích, chiến lược đầu tư của mình.

**16. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức chào bán:** Không có.

**17. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến việc chào bán cổ phiếu**

Về khoản nợ 235.700.000.000 đồng của Ông Nguyễn Anh Quân tại thời điểm 31/12/2015 đã được trích lập dự phòng toàn bộ:

SHN cho Công ty Cổ phần BETA BQP vay theo hợp đồng vay vốn số 111-11/HĐVV/SHN-BETA ngày 27/01/2011, phụ lục 01 ngày 03/04/2011 (thực hiện theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 03/NQ-ĐHĐCĐ/2012 ngày 31/05/2012 và Nghị quyết Hội đồng quản trị số 02/NQ-HĐQT/2011) số tiền đã cho vay là 200 tỷ đồng; và khoản vay theo hợp đồng hợp tác đầu tư số 22/2011/HĐHT/BETA-SHN, nội dung của hợp đồng là hợp tác đầu tư xây dựng và khai thác kinh doanh dự án thứ phát tại Khu đô thị mới Thanh Hà A – Cienco 5, số tiền cho vay là 38 tỷ đồng.

Theo Công văn số 26/2011/CV-TMĐ ngày 14/06/2011 của Công ty CP BETA BQP, số nợ gốc và lãi liên quan đến hợp đồng này được chuyển sang cá nhân ông Nguyễn Anh Quân - Tổng Giám đốc Công ty CP BETA BQP. Khoản vay sẽ được đảm bảo bởi Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần Công ty CP Bất động sản Âu Lạc do ông Nguyễn Thanh Tùng đứng tên với số cổ phần là 13.770.000 cổ phần, tương đương giá trị 335 tỷ đồng, chiếm 90% vốn điều lệ của Công ty CP Bất động sản Âu Lạc và giá trị chuyển nhượng sẽ được bù trừ với số nợ còn phải thu của Ông Nguyễn Anh Quân.

Đến ngày 31/12/2015 việc thực hiện chuyển nhượng sang tên cổ phần của Công ty CP Bất động sản Âu Lạc vẫn chưa hoàn tất. Việc sang tên cổ phần của Công ty Âu Lạc đang được tiếp tục hoàn thiện. Nguyễn Anh Quân đã bỏ trốn và đã có lệnh truy nã vào ngày 24/12/2011. Công ty CP Đầu tư Tổng hợp Hà Nội đã có công văn đề nghị Công ty CP Beta BQP và Nguyễn Anh Quân hoàn trả số tiền cam kết tại Công văn số 26/2011/CV-ĐTM ngày 14/06/2011. Tuy

Trong năm 2015, gia đình ông Quân đã thay ông Quân thanh toán một phần số nợ. Số tiền thanh toán là 2 tỷ đồng.

Công ty vẫn tiếp tục các biện pháp thu hồi công nợ với khoản vay của ông Nguyễn Anh Quân, số nợ thu hồi được sẽ hoàn nhập vào lợi nhuận trong kỳ.

**18. Ý kiến của đơn vị kiểm toán về các giao dịch liên quan đến việc chuyển nhượng cổ phần của Công ty Cổ phần Sapa Hưng Yên và Công ty Cổ phần Tân Hoàng Cầu được thể hiện trên Báo cáo lưu chuyển tiền tệ thuộc BCTC năm 2015 của SHN:**

- Ngày 12/11/2015, SHN ký hợp đồng nhận chuyển nhượng 6.569.000 cổ phần của Công ty Cổ phần Sapa Hưng Yên với tổng giá nhận chuyển nhượng là 98.535.000.000 đồng.
- Ngày 25/11/2015, SHN ký hợp đồng nhận chuyển nhượng 300.000 cổ phần Công ty Cổ phần Tân Hoàng Cầu từ Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu tổng hợp Hà Nội với tổng giá nhận chuyển nhượng là 30.000.000.000 đồng.
- Ngày 16/11/2015, SHN ký hợp đồng chuyển nhượng 6.569.000 cổ phần của Công ty Cổ phần Sapa Hưng Yên cho Công ty Cổ phần Sapa NHP Việt Nam, với tổng giá chuyển nhượng là 275.898.000.000 đồng.
- Ngày 30/11/2015, SHN ký hợp đồng chuyển nhượng 300.000 cổ phần Công ty Cổ phần Tân Hoàng Cầu cho Công ty Cổ phần tư vấn đầu tư Thái Bình, với tổng giá chuyển là 106.569.000.000 đồng.

Toàn bộ các giao dịch về chuyển nhượng cổ phần nêu trên đã được thanh toán bằng chuyển khoản trong năm, theo đúng điều khoản thanh toán trên hợp đồng đã ký kết. (cụ thể dòng tiền vào SHN là 382.467.000.000 đồng, dòng tiền ra SHN là 128.535.000.000 đồng).

Theo hướng dẫn về cách lập Lưu chuyển tiền tệ theo phương pháp gián tiếp tại TT200/2014/TT-BTC ban hành ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính, thì:

Chỉ tiêu “Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh” được lập căn cứ vào chênh lệch giữa số cuối kỳ và số đầu kỳ của TK121 “chứng khoán kinh doanh” trong kỳ báo cáo. Do số dư đầu kỳ và số dư cuối kỳ TK121 của SHN trong năm 2015 là bằng 0, nên chỉ tiêu này không phản ánh luồng tiền ra, vào của nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán nêu trên.

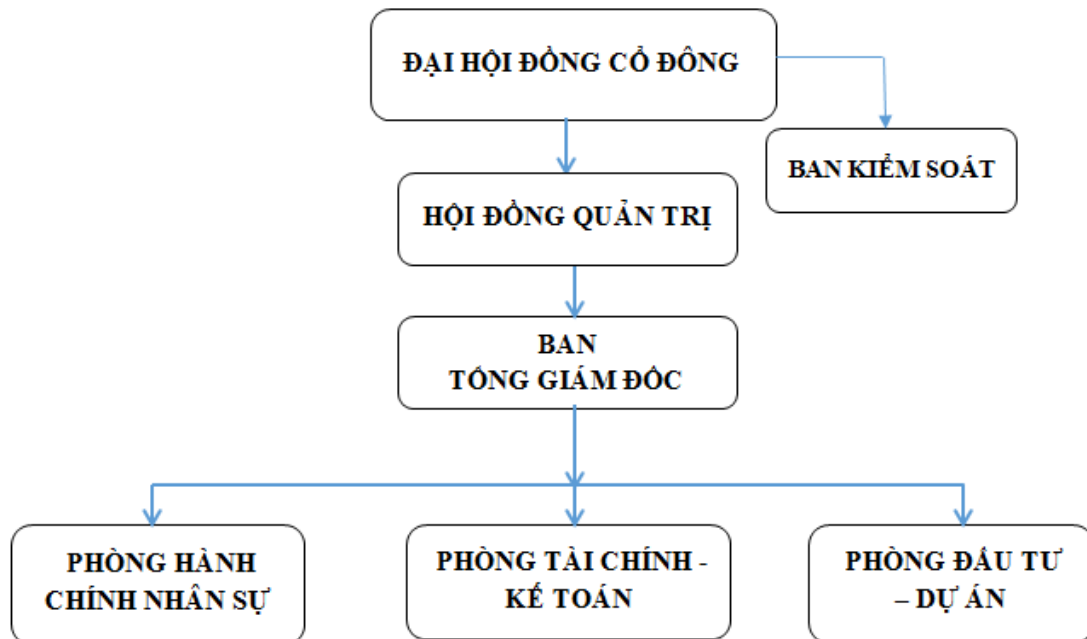
Lợi nhuận tài chính từ giao dịch mua bán cổ phiếu trên là 253.932.000.000 đồng. Theo quy định của TT200/2014/TT-BTC ban hành ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính thì khoản lợi nhuận này được phản ánh trên thuyết minh Báo cáo tài chính năm 2015, và được thể hiện ở chỉ tiêu “***I.I.Lợi nhuận trước thuế***” trên Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (theo phương pháp gián tiếp).

## V. Tình hình và đặc điểm của tổ chức có cổ phiếu được hoán đổi:

### 1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

- Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư An Bình thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0102331917 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 01/08/2007 và thay đổi đăng ký lần thứ 3 ngày 29/05/2015.
- ABG là công ty có tiềm lực tài chính vững mạnh, được quản lý tập trung bởi các cổ đông có kinh nghiệm chuyên sâu trong lĩnh vực xây dựng, phát triển dự án bất động sản và thương mại.
- Năm 2014, hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư An Bình chủ yếu là mảng đầu tư tài chính chuyên sâu. Trong đó, lĩnh vực đầu tư của ABG khá đa dạng từ sản xuất giấy, xây dựng, đến chứng khoán, ngân hàng.

### 2. Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty



#### Đại hội đồng cổ đông

- + Thông qua định hướng phát triển của công ty;
- + Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần;
- + Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;
- + Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty; nếu Điều lệ công ty không
- + Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty, trừ trường hợp điều chỉnh vốn điều lệ.
- + Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;

- + Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
- + Xem xét và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát gây thiệt hại cho công ty và cổ đông công ty;
- + Quyết định tổ chức lại, giải thể công ty;
- + Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2014 và Điều lệ công ty.

**Ban kiểm soát:**

- + Ban kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong thực hiện các nhiệm vụ được giao.
- + Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cân trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
- + Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và sáu tháng của công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị.
- + Trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh hằng năm của công ty và báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị lên Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.
- + Xem xét sổ kế toán và các tài liệu khác của công ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của công ty bất cứ khi nào nếu xét thấy cần thiết hoặc theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 114 của Luật Doanh nghiệp 2014.
- + Khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 114 của Luật Doanh nghiệp 2014, Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn 7 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban kiểm soát phải báo cáo giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến Hội đồng quản trị và cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu.
- + Việc kiểm tra của Ban kiểm soát quy định tại khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của Hội đồng quản trị, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của công ty.
- + Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của công ty.
- + Khi phát hiện có thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc vi phạm nghĩa vụ của người quản lý công ty quy định tại Điều 160 của Luật Doanh nghiệp 2014 thì phải

thông báo ngay bằng văn bản với Hội đồng quản trị, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

- + Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2014, Điều lệ công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông.
- + Ban kiểm soát có quyền sử dụng tư vấn độc lập để thực hiện các nhiệm vụ được giao.
- + Ban kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.

### **Hội đồng quản trị:**

Là cơ quan quản lý công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông với các nhiệm vụ chính sau đây:

- + Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của công ty;
- + Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- + Quyết định chào bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
- + Quyết định giá chào bán cổ phần và trái phiếu của công ty;
- + Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 Điều 130 của Luật Doanh nghiệp 2014;
- + Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- + Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ; thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, trừ hợp đồng và giao dịch quy định tại điểm d khoản 2 Điều 135, khoản 1 và khoản 3 Điều 162 của Luật Doanh nghiệp 2014;
- + Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ công ty quy định; quyết định mức lương và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền thực hiện quyền sở hữu cổ phần hoặc phần vốn góp ở công ty khác, quyết định mức thù lao và lợi ích khác của những người đó;
- + Giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của công ty;



- + Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ công ty, quyết định thành lập công ty con, lập chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
- + Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến đề Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định;
- + Trình báo cáo quyết toán tài chính hằng năm lên Đại hội đồng cổ đông;
- + Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
- + Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể hoặc yêu cầu phá sản công ty;
- + Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2014 và Điều lệ này.

Hội đồng quản trị thông qua quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết.

Khi thực hiện chức năng và nhiệm vụ của mình, Hội đồng quản trị tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Trong trường hợp quyết định do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật hoặc Điều lệ công ty gây thiệt hại cho công ty thì các thành viên chấp thuận thông qua quyết định đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về quyết định đó và phải đền bù thiệt hại cho công ty; thành viên phản đối thông qua quyết định nói trên được miễn trừ trách nhiệm. Trong trường hợp này, cổ đông sở hữu cổ phần của công ty liên tục trong thời hạn ít nhất một năm có quyền yêu cầu Hội đồng quản trị đình chỉ thực hiện quyết định nói trên.

**Ban Tổng giám đốc:**

- + Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của công ty mà không cần phải có quyết định của Hội đồng quản trị;
- + Tổ chức thực hiện các quyết định của Hội đồng quản trị;
- + Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của công ty;
- + Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ công ty;
- + Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức các chức danh quản lý trong công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;
- + Quyết định lương và phụ cấp đối với người lao động trong công ty kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Tổng Giám đốc ;
- + Tuyển dụng lao động;
- + Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;

- + Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và quyết định của Hội đồng quản trị.

**Phòng Hành chính nhân sự:** Thực hiện chức năng tham mưu, giúp việc cho Ban Tổng Giám đốc trong công tác điều hành liên quan tới lĩnh vực tổ chức, nhân sự với nhiệm vụ chính như sau:

- + Hướng dẫn thực hiện các văn bản pháp luật, và các văn bản có liên quan;
- + Tổ chức bộ máy, cơ chế quản lý, điều hành của ABG và các đơn vị; chuẩn bị việc thành lập các Hội đồng, ban, đoàn và tổ công tác;
- + Công tác đổi mới doanh nghiệp, thành lập mới, giải thể, sáp nhập doanh nghiệp;
- + Quản lý toàn diện về công tác cán bộ: tuyển dụng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, đánh giá, quy hoạch, khen thưởng, quản lý và bảo mật hồ sơ nhân sự...;
- + Công tác tiền lương, BHXH, chế độ chính sách, quản lý lao động; và
- + Tổ chức triển khai và giám sát công tác đào tạo của ABG.

**Phòng tài chính kế toán:** Thực hiện chức năng tham mưu, giúp việc cho Ban Tổng giám đốc trong công tác điều hành liên quan tới lĩnh vực tài chính, kế toán với nhiệm vụ chính như sau:

- + Xây dựng hệ thống chiến lược, kế hoạch và chính sách tài chính của ABG;
- + Đôn đốc, tập hợp và lập báo cáo thực hiện kế hoạch tài chính tháng, quý, năm;
- + Lập kế hoạch điều hòa vốn sản xuất kinh doanh hằng năm của ABG phù hợp với nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của đơn vị;
- + Tổ chức quản lý tài chính tại ABG;
- + Xây dựng phương án huy động vốn, đàm phán, soạn thảo, quản lý thực hiện hợp đồng huy động vốn;
- + Kiểm tra, giám sát các khoản thu, chi tài chính, các nghĩa vụ thu, nộp, thanh toán nợ; kiểm tra tài chính;
- + Tổ chức và thực hiện công tác kế toán tại ABG; và
- + Thực hiện thu chi, quản lý quỹ tiền mặt tại ABG; kiểm soát việc thu chi và quản lý quỹ tiền mặt tại các đơn vị trực thuộc.

**Phòng đầu tư – Dự án:** Thực hiện chức năng tham mưu, giúp việc cho Ban Tổng giám đốc trong công tác điều hành liên quan tới lĩnh vực lập kế hoạch, đầu tư dự án với nhiệm vụ chính:

- + Xây dựng chiến lược phát triển, quy hoạch và kế hoạch sản xuất kinh doanh dài hạn, trung hạn và hàng năm của ABG, đề xuất các phương án đầu tư phù hợp;
- + Xây dựng và tổ chức việc triển khai thực hiện phương án phối hợp sản xuất kinh doanh giữa các đơn vị và của ABG; và

- + Xây dựng chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển đầu tư dài hạn, trung hạn và hàng năm của ABG;
- + Đầu mối tham mưu, giúp Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc lựa chọn đối tác và phương án đầu tư của ABG; và
- + Quản lý công tác chuẩn bị đầu tư (từ công tác nghiên cứu, thẩm định đến triển khai thực hiện) và điều chỉnh đầu tư trong quá trình thực hiện.

**3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của Công ty và những người có liên quan; danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông tại ngày chốt gần nhất trên mức vốn thực góp hiện tại;**

**3.1. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của Công ty và những người có liên quan (tại thời điểm ngày 18/12/2015)**

*Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của Công ty tại ngày 18/12/2015.*

TT	Tên cổ đông	Số ĐKKD/ CMND	Địa chỉ	Số cổ phần nắm giữ (cổ phần)	Tỷ lệ / VDL (%)
1	Công ty cổ phần xuất nhập khẩu tổng hợp Hà Nội	0100514947	Tầng 8, Tòa nhà GELEXIMCO, số 36. Hoàng Cầu, Đống Đa, Hà Nội	19.800.000	19,80%
2	Vũ Văn Tiền	011611064	64 Nguyễn Lương Bằng, Nam Đồng, Đống Đa, Hà Nội	13.501.567	13,50%
3	Đào Mạnh Kháng	012073456	Số 17, ngõ 61, phố Thái Thịnh, phường Thịnh Quang, Đống Đa, Hà Nội.	7.438.433	7,44%
4	Nguyễn Văn Anh	012617960	Ven Đường 5 khu Ga Phú Thụy, Dương Xá, Gia Lâm, Hà Nội	7.000.000	7,00%
5	Trần Văn Minh	011854966	số nhà 15 ngách 126/4 ngõ 126 đường Hoàng Văn Thái, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, Hà Nội	9.200.000	9,20%
<b>Tổng cộng</b>				<b>56.940.000</b>	<b>56,94%</b>

*(Nguồn: ABG)*

*Danh sách những người có liên quan đến các cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên (tại ngày 18/12/2015).*

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối Quan hệ	Số cổ phiếu sở hữu (cổ phiếu)
<b>1</b>	<b>Công ty CP xuất nhập khẩu tổng hợp Hà Nội</b>		<b>19.800.000</b>
	Vũ Văn Tiền	Cổ đông/Chủ tịch HĐQT kiêm TGD	13.501.567
	Đào Mạnh Kháng	Cổ đông/Thành viên HĐQT	7.438.433
	Vũ Văn Hậu	Cổ đông/Thành viên HĐQT	0
<b>2</b>	<b>Vũ Văn Tiền</b>		<b>13.501.567</b>
	Vũ Văn Xanh	Bố (đã mất)	0
	Ngô Thị Đàm	Mẹ	0
	Nguyễn Thị Quỳnh Mai	Vợ	0
	Vũ Thị Thu Quỳnh	Con	0
	Vũ Khánh Linh	Con	0
	Vũ Châu Tuệ Anh	Con	0
	Vũ Văn Hải	Em trai	0
	Phạm Thị Liễu	Em dâu	0
	Vũ Thị Nhung	Em gái	0
	Nguyễn Văn Hòe	Em rể	0
	Vũ Văn Hậu	Em trai	0
	Đỗ Hương Giang	Em dâu	0
	Vũ Thị Hương	Em gái	0
	Đào Mạnh Kháng	Em rể	7.438.433
<b>3</b>	<b>Đào Mạnh Kháng</b>		<b>7.438.433</b>
	Đào Văn Tú	Bố	0
	Phạm Thị Chín	Mẹ	0
	Vũ Thị Hương	Vợ	0
	Đào Hương Ly	Con	0
	Đào Phương Liên	Con	0
	Đào Phương Anh	Con	0
	Đào Vũ Thịnh	Con	0
	Đào Thị Mừng	Chị gái	0
	Nguyễn Văn Đàm	Anh Rể	0
	Đào Duy Hùng	Anh Trai	0
	Nguyễn Thị Loan	Chị Dâu	0
	Đào Thị Vui	Chị Gái	0
	Phạm Hồng Hà	Anh Rể	0
	Đào Xuân Trang	Anh Trai	0
	Vũ Thị Là	Chị Dâu	0
	Đào Xuân Quyết	Anh Trai	0
	Lương Thị Thêm	Chị Dâu	0
	Đào Thị Huệ	Chị Gái	0
	Hà Mạnh Đoài	Anh rể	0
	Đào Thị Phấn	Chị Gái	0
	Chu Văn Thản	Anh rể	0

<b>4</b>	<b>Nguyễn Văn Anh</b>		<b>7.000.000</b>
	Nguyễn Văn Hòe	Bố	0
	Vũ Thị Nhung	Mẹ	0
	Đàm Thị Ngọc Ánh	Vợ	0
	Nguyễn Nhật Minh	Con	0
	Nguyễn Vũ Mai Hạnh	Em gái	0
	Nguyễn Văn Hào	Em rể	0
<b>5</b>	<b>Trần Văn Minh</b>		<b>9.200.000</b>
	Trần Minh Phúc	Bố (đã mất)	0
	Lê Thị Thanh	Mẹ (đã mất)	0
	Đào Thị Hoa	Vợ	0
	Trần Tiến Dũng	Con	0
	Trần Tiến Hải	Con	0
	Trần Thị Cần	Chị ruột	0
	Đặng Công Na	Anh rể (đã mất)	0
	Trần Văn Hưng	Anh trai	0
	Nguyễn Thị Xuân	Chị dâu	0
	Trần Thị Cầu	Đã mất	0

*(Nguồn: ABG)*

### 3.2. Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ nắm giữ

Các cổ phiếu của cổ đông sáng lập chuyển nhượng có điều kiện trong vòng 03 năm kể từ ngày Công ty thành lập (ngày 01/08/2007) theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại, số lượng cổ phần của cổ đông sáng lập đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng.

### 3.3. Cơ cấu cổ đông tại thời điểm ngày 18/12/2015

STT	Cổ đông	Số lượng (người)	Số cổ phần (cổ phần)	Giá trị theo mệnh giá (VND)	Tỷ lệ (%)
<b>I</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>102</b>	<b>100.000.000</b>	<b>1000.000.000.000</b>	<b>100%</b>
1	Cổ đông tổ chức	2	20.240.000	202.400.000.000	20,24%
	<i>Trong đó: Nhà nước</i>	0	0	0	0
2	Cổ đông cá nhân	100	79.760.000	797.600.000.000	79,76%
<b>II</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
1	Cổ đông tổ chức	0	0	0	0
2	Cổ đông cá nhân	0	0	0	0
	<b>Tổng cộng</b>	<b>102</b>	<b>100.000.000</b>	<b>1000.000.000.000</b>	<b>100%</b>

*(Nguồn: Danh sách cổ đông của ABG chốt tại ngày 18/12/2015)*

4. **Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức có cổ phiếu được hoán đổi, những công ty mà tổ chức có cổ phiếu được hoán đổi đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức có cổ phiếu được hoán đổi:** Không có.

### 5. Giới thiệu về quá trình tăng vốn của Công ty

Công ty thành lập tháng 8/2007 với vốn điều lệ là 1.000 tỷ đồng. Hiện tại, vốn điều lệ của ABG vẫn ở mức 1.000 tỷ đồng.

### 6. Hoạt động kinh doanh:

#### 6.1. Hoạt động kinh doanh chính của Công ty

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty hiện nay là thực hiện đầu tư tài chính vào các doanh nghiệp có kết quả hoạt động kinh doanh tốt và triển vọng tăng trưởng cao trong tương lai.

Ngoài ra Công ty còn hợp tác đầu tư dự án sân Golf Hòa Bình với các đối tác khác.

Dự án sân Golf Hòa Bình có tổng mức đầu tư gần 1000 tỷ đồng, thiết kế 36 lỗ đạt tiêu chuẩn quốc tế.

Tổng diện tích 263,4 ha trong đó: Sân golf 121,43 ha; Nhà câu lạc bộ 2,3 ha diện tích xây dựng khoảng 2000 m<sup>2</sup>; Sân tập 38.000m<sup>2</sup>

Khu sân golf Hòa Bình - GELEXIMCO nằm trong khu quần thể du lịch đa dạng, phong phú gồm cả tiềm năng tự nhiên và niềm năng du lịch nhân văn như: Thung Nai, Bản Lác, Mai Châu, Thung Mây ở độ cao 1200m so với mực nước biển, suối nước khoáng Kim Bôi, hồ sông Đà và nhà máy thủy điện Hoà Bình lớn nhất Đông Nam Á

Sân golf duy nhất tại Việt Nam được xây dựng trên núi, các đường golf đi qua các đỉnh núi tạo sự hấp dẫn cuốn hút các golfer.

## 6.2. Sản lượng sản phẩm/giá trị dịch vụ qua các năm

*Cơ cấu doanh thu của Công ty năm 2014, 2015*

TT	Diễn giải	Năm 2014		Năm 2015		% Tăng/giảm doanh thu năm 2015 so với 2014
		Doanh thu (triệu VND)	Tỷ trọng (%)	Doanh thu (triệu VND)	Tỷ trọng (%)	
1	Doanh thu tài chính	752.355.264	100%	113.949.383.187	100%	15046%
<b>Tổng cộng</b>		<b>752.355.264</b>	<b>100%</b>	<b>113.949.383.187</b>	<b>100%</b>	<b>15046%</b>

*(Nguồn: ABG)*

*Cơ cấu lợi nhuận gộp của Công ty năm 2014, 2015*

TT	Diễn giải	Năm 2014			Năm 2015			% Tăng/giảm LN gộp năm 2015 so với 2014
		LN gộp (triệu VND)	Tỷ trọng (%)	LN gộp/Tổng DTT (%)	LN gộp (triệu VND)	Tỷ trọng (%)	LN gộp/Tổng DTT (%)	
1	LN Từ hoạt động tài chính	752.355.264	100%	100%	69.399.383.187	100%	61%	9124%
<b>Tổng Cộng</b>		<b>752.355.264</b>	<b>100%</b>	<b>100%</b>	<b>69.399.383.187</b>	<b>100%</b>	<b>61%</b>	<b>9124%</b>

*(Nguồn: ABG)*

**6.3. Báo cáo tình hình đầu tư, hiệu quả đầu tư, hiệu quả sản xuất kinh doanh hay cung cấp dịch vụ của Công ty:**

Tính đến hết năm 2015 Công ty đã đầu tư vào một số lĩnh vực tài chính, công nghiệp, chứng khoán, bất động sản thông qua việc góp vốn cổ phần và hợp tác đầu tư dự án. Trong đó:

**a. Đầu tư cổ phần:**

STT	TÊN CỔ PHẦN	MỆNH GIÁ	SỐ LƯỢNG	TỶ LỆ SỞ HỮU
1	Ngân hàng TMCP An Bình	10.000	2.928.988	0,61%
2	Cty CP chứng khoán An Bình	10.000	800.000	2,02%
3	Cty CP GELEXIMCO số 1	100.000	8.040	1,69%
4	Công ty cổ phần giấy An Hòa	100.000	1.011.200	2,74%
5	Công ty cổ phần nhiệt điện TL	100.000	1.800.000	4,82%

Trong danh mục đầu tư trên, Công ty đã thực hiện giao dịch chuyển nhượng một phần nhỏ lượng cổ phiếu Công ty đang sở hữu với giá bán cao hơn so với giá mua lúc đầu, mang lại một khoản lợi nhuận đáng kể cho ABG (69.203.370.521 đồng)

**b. Hợp tác đầu tư kinh doanh dự án:**

- Dự án sân golf Hòa Bình với chủ đầu tư là GELEXIMCO, tỷ suất lợi nhuận dự kiến trên dưới 10%.

**6.4. Hoạt động Marketing**

**6.5. Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền:**

- Biểu tượng logo của Công ty:



- Website của Công ty: <http://www.abgroup.com.vn>



**6.6. Các hợp đồng đang được thực hiện hoặc đã được ký kết**

STT	Hợp đồng	Khách hàng	Thời hạn	Trị giá hợp đồng (đồng)
1	379/2015/HTDT/G ELEXIMCO - ABFG	Công ty cổ phần xuất nhập khẩu tổng hợp Hà Nội	05 năm	761.670.000.000

(Nguồn: ABG)

**7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất:**

**7.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2014, 2015**

(Đơn vị: đồng)

CHỈ TIÊU	Năm 2014	Năm 2015	% tăng/giảm
Tổng tài sản	251.759.122.336	1.262.645.590.547	401,53%
Doanh thu thuần	0	0	0,00%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	0	0	0,00%
Doanh thu hoạt động tài chính	752.355.264	69.349.616.520	9117,67%
Chi phí tài chính	0	0	0,00%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	695.617.264	69.203.370.520	9848,48%
Lợi nhuận khác	0	0	0,00%
Lợi nhuận trước thuế	695.617.264	69.203.370.520	9848,48%
Lợi nhuận sau thuế	695.617.264	54.020.025.628	7665,77%
Tỷ lệ LN trả cổ tức	0%	0%	0%

(Nguồn: ABG)

**7.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2015**

**- Thuận lợi:**

Công ty có bộ máy Ban lãnh đạo nhiều kinh nghiệm trong các lĩnh vực đầu tư, bất động sản, chứng khoán.

Thị trường Bất động sản trong nước bắt đầu khôi phục do đó kết quả kinh doanh mang lại từ mảng đầu tư này đóng góp một phần rất lớn cho Công ty.

Có sự hỗ trợ rất lớn từ cổ đông lớn là Tập đoàn GELEXIMCO, đặc biệt là trong lĩnh vực bất động sản.

**- Khó khăn:**

Thị trường bất động sản tăng nóng trở lại là một cơ hội nhưng cũng tiềm ẩn nhiều rủi ro.

Thị trường chứng khoán Việt Nam đã phục hồi nhưng vẫn còn diễn biến phức tạp do ảnh hưởng của giá dầu và bất ổn chính trị trên thế giới nên diễn biến rất phức tạp.

## **8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành:**

### **8.1. Vị thế của Công ty trong ngành:**

- Công ty có nhiều lợi thế cạnh tranh so với các doanh nghiệp cùng ngành khác, đó là:
- Đội ngũ lãnh đạo chủ chốt trong HĐQT và Ban Giám đốc là những người có kinh nghiệm trong lĩnh vực quản trị các dự án, hoạt động đầu tư tài chính, có sự kết hợp hài hòa giữa yếu tố kinh nghiệm kinh doanh với kỹ năng quản trị công ty. Công ty có đội ngũ cán bộ quản lý điều hành có trình độ đại học, sau đại học giàu kinh nghiệm.
- Công ty có quy trình, quy chế làm việc hiệu quả, bộ máy quản lý tinh gọn, nhạy bén cùng đội ngũ cán bộ tay nghề cao là yếu tố quan trọng quyết định đến thành công của Công ty trên thị trường.
- Công ty có mối quan hệ chặt chẽ với nhiều đối tác là các doanh nghiệp đang hoạt động hiệu quả trên nhiều lĩnh vực, đặc biệt là lĩnh vực bất động sản.

### **8.2. Triển vọng phát triển của ngành: Xem Mục 8.2 phần IV.**

### **8.3. Đánh giá sự phù hợp định hướng phát triển của Công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước và xu thế chung trên thế giới:**

Trong nền kinh tế toàn cầu hóa hiện nay, việc xây dựng và phát triển bền vững thị trường tài chính cũng như thị trường bất động sản là một xu thế tất yếu của tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, là yêu cầu cơ bản để đẩy nhanh tiến trình công nghiệp hóa – hiện đại hóa đất nước, xây dựng nền kinh tế thị trường hiện đại. Và những bước phát triển tiếp theo của thị trường tài chính và thị trường bất động sản là sẽ có sự kết nối lẫn nhau giữa các thị trường này toàn cầu. Nhận thức được vấn đề đó, Việt Nam rất quan tâm chú trọng tới sự phát triển ngành và định hướng sự phát triển sát với xu thế phát triển chung của thế giới.

Trước xu thế hội nhập và phát triển, Việt Nam đang đứng trước những cơ hội để phát triển mạnh mẽ và đi cùng với sự phát triển đó là những cơ hội và thách thức đối với các công ty hoạt động trong các lĩnh vực này để phát triển bền vững. Với tầm nhìn chiến lược và bề dày kinh nghiệm của Ban lãnh đạo, Công ty đã chú trọng nắm bắt quy luật và những yêu cầu tất yếu của thị trường để có chiến lược phát triển phù hợp với đường lối phát triển, quy mô hoạt động, dịch vụ sản phẩm và trình độ công nghệ trong nước và trên thế giới, nhằm tạo ra sức cạnh tranh với các công ty cùng ngành không chỉ trong nước mà còn trong khu vực.

## **9. Chính sách đối với người lao động:**

### **Số lượng và cơ cấu người lao động trong Công ty:**

Chất lượng nguồn nhân lực là một trong những yếu tố quan trọng quyết định sự phát triển của Công ty, vì vậy Công ty luôn đặt mục tiêu xây dựng đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp lên hàng đầu trong chiến lược phát triển của mình. Tính đến thời điểm 31/12/2015, tổng số lao động trong Công ty là 20 người. Cơ cấu lao động cụ thể như sau:

*Tình hình lao động trong Công ty*

<b>Loại lao động</b>	<b>Số lượng(người)</b>
<i>Phân theo giới tính</i>	
• <i>Nam</i>	<b>12</b>
• <i>Nữ</i>	<b>8</b>
<i>Phân theo trình độ học vấn</i>	
• <i>Trình độ đại học và trên đại học</i>	<b>17</b>
• <i>Trình độ cao đẳng và trung cấp</i>	<b>3</b>
• <i>Đối tượng khác</i>	<b>0</b>

*(Nguồn: ABG)*

**Chính sách đối với người lao động**

**Chính sách tuyển dụng, thu hút nhân tài**

ABG dành các chế độ tốt nhất về lương, thưởng và các chế độ đãi ngộ thỏa đáng khác đối với các cán bộ, chuyên viên giỏi, có nhiều đóng góp cho sự phát triển nhằm tạo sự khuyến khích và tinh thần làm việc, nâng cao chất lượng công việc.

**Đào tạo nâng cao trình độ**

Công ty chú trọng phát triển nguồn nhân lực thông qua việc tập trung đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn, đa dạng nghiệp vụ tại các đơn vị đào tạo uy tín trong và ngoài nước.

Nhằm liên tục nâng cao chất lượng nhân sự, Công ty thường xuyên tổ chức các buổi đào tạo, hội thảo nội bộ trao đổi kinh nghiệm nhằm nâng cao kỹ năng nghiệp vụ, kỹ năng mềm cho các CBNV.

**10. Chính sách cổ tức:**

Công ty có chủ trương chi trả một mức cổ tức hợp lý trong phạm vi lợi nhuận sau thuế, sau khi trích lập các quỹ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Mức cổ tức được chi trả đảm bảo cân đối giữa lợi ích trước mắt của các cổ đông và lợi ích lâu dài (phần để lại để bổ sung vốn kinh doanh). Cổ tức cụ thể trả hàng năm, do Hội đồng Quản trị đề nghị và Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**11. Tình hình tài chính:**

**11.1. Báo cáo về vốn điều lệ, vốn kinh doanh và tình hình sử dụng vốn điều lệ, vốn kinh doanh:**

Vốn điều lệ: 1.000 tỷ đồng

Vốn kinh doanh năm 2015: 1.067.487.864.311 đồng.

Tình hình sử dụng vốn điều lệ:

- Đầu tư cổ phần cổ phiếu: 238.330.000.000 đồng.

- Hợp tác kinh doanh vào dự án: 761.670.000.000 đồng.  
Do thời điểm phát sinh tăng lợi nhuận làm tăng vốn kinh doanh xảy ra cuối năm nên chưa phát sinh giao dịch đối với phần vốn tăng thêm này. Vốn này sẽ được sử dụng cho hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2016.

**11.2. Trích khấu hao Tài sản cố định:**

Tài sản cố định được phản ánh theo nguyên giá và khấu hao lũy kế:

- Nguyên giá tài sản cố định được phản ánh theo giá trị thực tế.
- Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính phù hợp với tỷ lệ khấu hao quy định tại Thông tư 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013 của Bộ Tài chính. Cụ thể:

*Thời gian khấu hao tài sản cố định*

Nhóm tài sản cố định	Số năm khấu hao
Nhà cửa vật kiến trúc	05-25 năm
Máy móc thiết bị	3-8 năm
Phương tiện vận tải	5-7 năm
Thiết bị văn phòng	03 năm

*Nguồn: ABG*

**11.3. Mức lương bình quân:**

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015
Mức lương bình quân (VNĐ/người/tháng)	7.000.000	10.000.000

*Nguồn: ABG*

**11.4. Thanh toán các khoản nợ đến hạn:**

Công ty luôn thực hiện tốt các khoản nợ đến hạn. Căn cứ vào báo cáo tài chính kiểm toán 2015, Công ty đã thanh toán đúng hạn và đầy đủ các khoản nợ.

**11.5. Các khoản phải nộp theo luật định:**

Năm	31/12/2014 (VND)	31/12/2015 (VND)
Thuế thu nhập doanh nghiệp	0	15.183.345.545
Thuế GTGT phải nộp	14.276.636	23.876.636
<b>Tổng cộng</b>	<b>14.276.636</b>	<b>15.207.222.181</b>

*(Nguồn: ABG)*

**11.6. trích lập các quỹ theo quy định:** Hiện tại Công ty chưa tiến hành trích lập các quỹ.

**11.7. Tổng dư nợ vay:** Công ty không có nợ ngắn hạn và nợ dài hạn.

**11.8. Tình hình công nợ hiện nay:**  
**Các khoản phải thu**

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015
	(VND)	(VND)
Các khoản phải thu ngắn hạn của khách hàng	0	113.850.000.000
Phải thu về cho vay ngắn hạn	800.000.000	600.000.000
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	24.133.332	761.690.048.998

*(Nguồn: ABG)*

**Các khoản phải trả**

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015
	(VND)	(VND)
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	1.100.000	15.184.663.583
Phải trả người lao động	0	11.880.000
Phải trả ngắn hạn khác	0	180.000.000.000

*(Nguồn: ABG)*

### 11.9. Chỉ tiêu tài chính

Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2014	Năm 2015
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	778,38	4,96
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	778,38	4,96
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
Hệ số nợ/Tổng tài sản	%	0,00	15,46
Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	%	0,00	18,29
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	N/A	N/A
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Vòng	0,00	0,00
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
Hệ số LNST/DTT	%	N/A	N/A
Hệ số LNST/VCSH	%	0,28%	5,06%
Hệ số LNST/Tổng tài sản	%	0,28%	4,28%
Hệ số LN từ HĐKD/DTT	%	N/A	N/A
Thu nhập trên cổ phần (EPS)	đồng/cp	291	786

(Nguồn: ABG)

**12. Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng:**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số CMND	Tuổi
<b>Hội đồng quản trị</b>				
1	Đào Mạnh Kháng	Chủ tịch HĐQT	012073456	47
2	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Thành viên HĐQT	001183008126	33
3	Nguyễn Thủy Nguyên	Thành viên HĐQT	012264021	34
<b>Ban Kiểm soát</b>				
1	Vũ Thị Hương Trà	Trưởng BKS	013367074	32
2	Chu Văn Mân	Thành viên BKS	151489952	31
<b>Ban Tổng Giám đốc</b>				
1	Nguyễn Thủy Nguyên	Tổng giám đốc	012264021	34
2	Nguyễn Văn Trung	Phó Tổng giám đốc	012741540	38
3	Tạ Minh Tuấn	Phó Tổng giám đốc	013242834	
<b>Kế toán trưởng</b>				
1	Nguyễn Thị Thu Hương	Phụ trách kế toán	013360176	35

**Sơ yếu lý lịch Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng**

**Hội đồng quản trị:**

❖ **Ông Đào Mạnh Kháng - Chủ tịch HĐQT**

- Họ và tên : Đào Mạnh Kháng
- Ngày tháng năm sinh : 19/01/1969
- Nơi sinh : Thái Bình
- CMND : 012073456
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Thái Bình
- Địa chỉ thường trú : Số 17 ngõ 61 đường Thái Thịnh, phường Thịnh Quang, Đống Đa, Hà Nội
- Trình độ văn hóa : Sau đại học
- Trình độ chuyên môn : Tiến sỹ Kinh tế
- Quá trình công tác :

Thời gian	Nơi làm việc	Vị trí công việc
1990 – 1993	Công ty Gạch Bông, Bách Khoa – Hà Nội	Kế toán
1993 02/2007	– Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Tổng hợp Hà Nội	Kế toán trưởng
03/2007 – nay	Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Tổng hợp Hà Nội	Phó Tổng Giám đốc

- Chức vụ hiện nay : Chủ tịch HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Phó Tổng giám đốc
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành (nếu có): Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác : 6.000.000 cổ phiếu Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu tổng hợp Hà Nội
- Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ: 7.438.433 cổ phiếu

*Trong đó:*

+ *Sở hữu cá nhân* : 7.438.433 cổ phiếu

+ *Đại diện sở hữu và những người có liên quan:* 0 cổ phiếu

❖ **Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh – Thành viên HĐQT**

- Họ và tên : Nguyễn Thị Hồng Hạnh
- Ngày tháng năm sinh : 17/07/1983
- Nơi sinh : Hà Nội
- CMND : 001183008126
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Nam Định
- Địa chỉ thường trú : Số 15 ngõ 97 Vương Thừa Vũ, Hà Nội
- Trình độ văn hóa : Sau đại học
- Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ



- Quá trình công tác :

Thời gian	Nơi làm việc	Vị trí công việc
2005 – 2006	Ngân hàng VPBank	Tín dụng
2006 – 2008	Công ty cho thuê tài chính Vietcombank	Tín dụng
2008 – 2010	Công ty CP Chứng khoán Vincom	Tư vấn Tài chính Doanh nghiệp
2011 – nay	Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Tổng hợp Hà Nội	Tài chính

- Chức vụ hiện nay : Thành viên HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Trưởng phòng
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành (nếu có) : Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác : 5.880.000 cổ phiếu Công ty cổ phần quản lý Quỹ đầu tư chứng khoán An Bình
- Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ: : 0 cổ phiếu

*Trong đó:*

- + *Sở hữu cá nhân* : 0 cổ phiếu
- + *Đại diện sở hữu và những người có liên quan:* 0 cổ phiếu

❖ **Bà Nguyễn Thủy Nguyên – Thành viên HĐQT**

- Họ và tên : Nguyễn Thủy Nguyên
- Ngày tháng năm sinh : 19/10/1982
- Nơi sinh : Thái Nguyên
- CMND : 012264021
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Hải Dương
- Địa chỉ thường trú : Số 154 Ngõ Quỳnh, Hà Nội

- Trình độ văn hóa : Đại học
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác :

Thời gian	Nơi làm việc	Vị trí công việc
6/2006 – 4/2011	Ngân hàng VPBank	Tín dụng, Dự án
05/2011 – 05/2014	Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội	Thẩm định
6/2014 – nay	Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Tổng hợp Hà Nội	Tài chính

- Chức vụ hiện nay : Tổng giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Phó phòng
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành (nếu có): Không

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ: 1.550.000

*Trong đó:*

- + Sở hữu cá nhân : 1.550.000 cổ phiếu
- + Đại diện sở hữu và những người có liên quan: 0 cổ phiếu

**Sơ yếu lý lịch Ban Giám đốc:**

- ❖ Bà Nguyễn Thủy Nguyên – Tổng giám đốc (theo thông tin thành viên Hội đồng quản trị ở trên)
- ❖ Ông Nguyễn Văn Trung – Phó Tổng giám đốc
  - Họ và tên : Nguyễn Văn Trung
  - Ngày tháng năm sinh : 13/04/1978
  - Nơi sinh : Thái Bình
  - CMND : 012741540
  - Quốc tịch : Việt Nam
  - Dân tộc : Kinh
  - Quê quán : Thái Bình

- Địa chỉ thường trú : Số nhà F26-N8 TT ĐHKT Quốc Dân phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
- Trình độ văn hóa : Sau đại học
- Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ QTKD
- Quá trình công tác :

Thời gian	Nơi làm việc	Vị trí công việc
2000 - 2002	Công ty TNHH XNK Tổng hợp Hà Nội - GELEXIMCO	Nhân viên kinh doanh
2003- 2006	Công ty TNHH Giấy Thành Phát	Phó Giám đốc
2006 - 2012	Công ty cổ phần đầu tư tài chính Toàn Cầu	Tổng giám đốc
7/2012 - 2/2013	Công ty TNHH MTV Máy-Thiết bị dầu khí Việt Nam	Phó giám đốc
3/2013- 3/2015	Công ty cổ phần Máy - Thiết bị dầu khí miền Bắc Việt Nam	Giám đốc
4/2015 - nay	Công ty cổ phần đầu tư tài chính Toàn cầu	Chủ tịch HĐQT
03/2014 - nay	Công ty cổ phần tư vấn đầu tư Thái Bình	Phó TGĐ

- Chức vụ hiện nay : Phó Tổng giám đốc
  - Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Phó Tổng giám đốc
  - Hành vi vi phạm pháp luật : Không
  - Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
  - Các khoản nợ đối với Công ty : Không
  - Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành (nếu có) : Không
  - Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác : 3.943.853 cổ phiếu Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư Thái Bình
- Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ: 0 cổ phiếu

*Trong đó:*

- + Sở hữu cá nhân : 0 cổ phiếu
- + Đại diện sở hữu và những người có liên: 0 cổ phiếu

quan:

❖ **Ông Tạ Minh Tuấn – Phó Tổng giám đốc**

- Họ và tên : Tạ Minh Tuấn
- Ngày tháng năm sinh : 21/11/1977
- Nơi sinh : Thái Nguyên
- CMND : 013242834
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Thái Bình
- Địa chỉ thường trú : P 506, TT4, chung cư Huyndai, Tô Hiệu, Hà Đông, Hà Nội
- Trình độ văn hóa : Đại học
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế đối ngoại
- Quá trình công tác :

Thời gian	Nơi làm việc	Vị trí công việc
1999 - 2003	Công ty Prosimex	Chuyên viên Xuất nhập khẩu
2003- 6/2015	Công ty CP Du lịch Thương mại và Đầu tư	Phó Giám đốc kinh doanh Xuất nhập khẩu
6/2015 - nay	Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư Thái Bình	Giám đốc kinh doanh

- Chức vụ hiện nay : Phó Tổng giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Giám đốc kinh doanh
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành (nếu có) : Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác : Không
- Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ: 0 cổ phiếu

Trong đó:

- + Sở hữu cá nhân : 0 cổ phiếu
- + Đại diện sở hữu và những người có liên: 0 cổ phiếu

quan:

**Sơ yếu lý lịch Ban Kiểm soát**

**❖ Bà Vũ Thị Hương Trà – Trưởng Ban Kiểm soát**

- Họ và tên: : Vũ Thị Hương Trà
- Ngày tháng năm sinh : 12/08/1984
- Nơi sinh : Ninh Bình
- CMND : 013367074
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Ninh Bình
- Địa chỉ thường trú : P3B – K14 Tổ 17 Thịnh Quang, Đống Đa, Hà Nội
- Trình độ văn hóa : Sau Đại học
- Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ Tài chính
- Quá trình công tác :

<b>Thời gian</b>	<b>Nơi làm việc</b>	<b>Vị trí công việc</b>
Tháng 7/2006 Đến tháng 2/2011	Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC	Trợ lý Kiểm toán viên
Tháng 3/2011 đến tháng 10/2013	Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC	Kiểm toán viên
Tháng 10/2013 đến tháng 7/2015	Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC	Phó trưởng phòng Kiểm toán 6
Tháng 8/2015 đến tháng 1/2016	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Tổng hợp Hà Nội	Phó trưởng phòng Kế toán
Tháng 1/2016 đến nay	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Tổng hợp Hà Nội	Quyền Kế toán trưởng

- Chức vụ hiện nay : Quyền Kế toán trưởng
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát: Không

hành (nếu có)

- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty: Không khác

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ :100.000 cổ phiếu

Trong đó:

+ *Sở hữu cá nhân* : 100.000 cổ phiếu

+ *Đại diện sở hữu và những người có liên quan:* 0 cổ phiếu

❖ **Ông Chu Văn Mân – Thành viên Ban kiểm soát**

- Họ và tên : Chu Văn Mân
- Ngày tháng năm sinh : 28/02/1985
- Nơi sinh : Thái Bình
- CMND : 151489952
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Thái Bình
- Địa chỉ thường trú : Đông Quý, Tiền Hải, Thái Bình
- Trình độ văn hóa : Sau đại học
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kế toán
- Quá trình công tác :

Thời gian	Nơi làm việc	Vị trí công việc
2008-2009	Công ty Cổ phần XNK Tổng hợp Hưng Yên (Công ty CP SAPA – GELEXIMCO)	Nhân viên Kế toán
2009-2011	Cty CP XNK Tổng hợp Hà Nội	Nhân viên Kế toán
Từ năm 2011 đến nay	Công ty CP XNK Tổng hợp Hà Nội	Chuyên viên Tài chính
Từ T3/2013 đến nay	Công ty cổ phần đầu tư hạ tầng viễn thông CMC	Ban kiểm soát

- Chức vụ hiện nay : Thành viên Ban Kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Chuyên viên Tài chính
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không

- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành (nếu có) : Khoong
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác : 14.800.000 cổ phiếu Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư Thái Bình
- Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ: 4.894.000 cổ phiếu

*Trong đó:*

- + *Sở hữu cá nhân* : 4.894.000 cổ phiếu
- + *Đại diện sở hữu và những người có liên quan:* 0 cổ phiếu

**Sơ yếu lý lịch Kế toán trưởng:**

**❖ Bà Nguyễn Thị Thu Hương – Kế toán trưởng**

- Họ và tên : Nguyễn Thị Thu Hương
- Ngày tháng năm sinh : 04/02/1979
- Nơi sinh : Nam Định
- CMND : 013360176
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Hải Nam, Hải Hậu, Nam Định
- Địa chỉ thường trú : P410 Nhà H2 Thanh Xuân Nam. Thanh Xuân, Hà Nội
- Trình độ văn hóa : Đại học
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác :

<b>Thời gian</b>	<b>Nơi làm việc</b>	<b>Vị trí công việc</b>
11/2001 - 01/2002	Công ty CP Tân Trường An	Phòng Kinh doanh
04/2002 - 8/2004	Công ty CP XNK Tổng hợp Hà Nội	Kế toán viên
8/2004 - 2/2005	Công ty cổ phần Hà Phong	Kế toán trưởng
2/2005 - nay	Công ty CP XNK Tổng hợp Hà Nội	Kế toán viên
2/2011-nay	Công ty cổ phần Tập đoàn đầu tư An Bình	Kế toán trưởng

- Chức vụ hiện nay : Kế toán trưởng
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Phó phòng Kế toán

- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành (nếu có) : Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác : Không

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ: 55.000 cổ phiếu

*Trong đó:*

+ *Sở hữu cá nhân* : 55.000 cổ phiếu

+ *Đại diện sở hữu và những người có liên quan:* 0 cổ phiếu

13. **Tài sản:** Công ty không sở hữu nhà xưởng cũng như tài sản cố định.
14. **Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được hoán đổi:** *Không có*
15. **Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu chào bán (nếu có):** Không có



## VI. Cổ phiếu chào bán

### 1. Loại cổ phiếu:

Cổ phần phổ thông

### 2. Mệnh giá

10.000 đồng/cổ phần

### 3. Tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán: 75.200.000 cổ phần

### 4. Tỷ lệ chuyển đổi: 1:1 (01 cổ phiếu SHN phát hành thêm đổi được 01 cổ phiếu ABG).

#### Nguyên tắc tính tỷ lệ chuyển đổi:

Tỷ lệ hoán đổi được xác định trên cơ sở so sánh giá được xác định theo các phương pháp cho cổ phiếu SHN và ABG, cụ thể như sau:

#### ▪ Giá cổ phiếu SHN

- Căn cứ vào giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2015

Công ty	Vốn chủ sở hữu (đồng)	Số lượng CP đang lưu hành (cổ phần)	Giá trị sổ sách (đồng/cổ phần)
SHN	415.285.568.927	38.591.760	10.761

- Căn cứ vào giá thị trường của cổ phiếu

Công ty	Thời điểm xác định giá	Phương thức xác định	Giá trung bình (đồng/cổ phần)
SHN	18/12 - 31/12/2015	Trung bình giá đóng cửa của cổ phiếu SHN trong 10 phiên liên tiếp trước thời điểm xác định giá	12.590

Mức giá được lựa chọn làm cơ sở tính toán tỷ lệ hoán đổi được căn cứ theo tỷ trọng của từng Phương pháp định giá:

Phương pháp định giá	Giá	Tỷ trọng	BQ giá quyền (VNĐ/cổ phiếu)
Giá trị sổ sách	10.761	70%	7.533
Giá trị thị trường	12.590	30%	3.777
<b>Giá bình quân</b>		<b>100%</b>	<b>11.310</b>

▪ **Giá cổ phiếu ABG**

- Căn cứ vào giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2015:

<b>Công ty</b>	<b>Vốn chủ sở hữu (đồng)</b>	<b>Số lượng CP đang lưu hành (cổ phần)</b>	<b>Giá trị sổ sách (đồng/cổ phần)</b>
ABG	1.067.449.046.964	100.000.000	10.674

▪ **Tỷ lệ hoán đổi**

Căn cứ yếu tố cộng hưởng của giao dịch, lợi ích của hai Công ty sau hoán đổi, Tỷ lệ hoán đổi được xác định dựa trên Giá thị trường của cổ phiếu SHN và Giá trị sổ sách của ABG. Theo đó Tỷ lệ hoán đổi dự kiến là:

$$\begin{aligned} \text{Tỷ lệ hoán đổi dự kiến} &= \text{Giá trị của cổ phiếu SHN} / \text{Giá trị của cổ phiếu ABG} \\ &= 11.310 : 10.674 = 1,06 \end{aligned}$$

Tỷ lệ hoán đổi thực tế sau làm tròn là 1:1

**Mục đích chuyển đổi:**

Trong quá trình 10 năm hoạt động, Công ty Cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội (SHN) đã lựa chọn phát triển những ngành nghề vừa có tính chất bền vững như: Xuất khẩu lao động, đào tạo nghề, kinh doanh thương mại... vừa mang tính đột phá như: Đầu tư kinh doanh bất động sản, khai thác khoáng sản và đầu tư tài chính... SHN cũng đã thiết lập được một hệ thống đối tác trong và ngoài nước, có thế mạnh trong các lĩnh vực: Xuất khẩu lao động, Quy hoạch, tư vấn thiết kế; xây dựng dân dụng, công nghiệp; giám sát quản lý bất động sản, tiếp thị và bán hàng... Để tiếp tục triển khai chiến lược “Đầu tư đa dạng, phát triển bền vững” trên cơ sở các dự án, thế mạnh hiện có, SHN cần có nguồn lực tài chính, sự tham gia sâu của các nhà đầu tư có kinh nghiệm trong lĩnh vực bất động sản.

Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư An Bình (ABG) thành lập năm 2007, ABG là công ty có tiềm lực tài chính vững mạnh, được quản lý tập trung bởi các cổ đông có kinh nghiệm chuyên sâu trong việc xây dựng, phát triển dự án bất động sản và thương mại. Các cổ đông của ABG mong muốn thực hiện việc hoán đổi cổ phần với SHN nhằm đẩy nhanh việc triển khai thực hiện các dự án, đồng thời nâng cao hơn hiệu quả cho cả 2 Công ty nhờ yếu tố cộng lực so với khi hai Công ty hoạt động riêng rẽ.

Cổ đông lớn của ABG là Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Tổng hợp Hà Nội (GELEXIMCO), thành lập năm 1993, là một trong những tập đoàn hàng đầu về đầu tư tại Việt Nam trong các lĩnh vực: tài chính ngân hàng, sản xuất công nghiệp, bất động sản, công nghệ thông tin/đào tạo và dịch vụ thương mại mang tính chuyên nghiệp cao và liên tục hoàn thiện trong đó sản xuất công nghiệp là lĩnh vực trọng tâm ưu tiên phát triển; được mở rộng có chọn lọc với mục tiêu xây dựng và chia sẻ các giá trị bền vững cho doanh nghiệp, đối tác và cộng đồng.

Mục đích của giao dịch này là để các cổ đông của ABG đầu tư và trở thành cổ đông của SHN tại đợt phát hành ra công chúng của SHN thông qua việc hoán đổi cổ phiếu của mình tại

ABG. Sau khi đầu tư, các cổ đông sẽ tham gia tái cấu trúc, quản trị và phát triển Công ty Cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội.

**Lợi ích của việc chuyển đổi:**

Sau khi thực hiện việc phát hành cổ phiếu để hoán đổi, SHN sẽ sở hữu 75,2% cổ phần của ABG, các cổ đông của ABG sẽ trở thành cổ đông của SHN và ABG sẽ trở thành công ty con của SHN. Cổ đông của cả hai Công ty sẽ nhận được giá trị gia tăng thông qua các giá trị cộng hưởng như sau:

***Lợi ích về tài chính:***

- Việc phát hành cổ phiếu để hoán đổi tuy không làm phát sinh dòng tiền và nguồn tiền mặt cho SHN nhưng làm tăng quy mô vốn chủ sở hữu, nâng cao năng lực tài chính, tăng cường quy mô bằng cân đối cũng như khả năng tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận từ hoạt động của Công ty con. Qua đó, SHN sẽ dần giải quyết được các vấn đề tài chính hiện tại;
- Việc hoán đổi cổ phiếu SHN theo giá thị trường và cổ phiếu ABG theo giá trị sổ sách sẽ giúp SHN giảm được một khoản chi phí lớn so với việc huy động nguồn lực tương tự.
- Sau hoán đổi, với sự tham gia tái cấu trúc và quản trị của các cổ đông lớn có kinh nghiệm, với những lĩnh vực kinh doanh SHN có thể mạnh, mang lại nguồn doanh thu lớn trong quá khứ như: kinh doanh thương mại xuất nhập khẩu, bất động sản, xuất khẩu lao động... và với ngành nghề kinh doanh có tiềm năng và triển vọng trong tương lai, SHN sẽ cơ hội phát triển mới để tham gia thị trường vốn thành công.

***Mô hình và tổ chức quản lý:***

- Hai công ty sẽ tận dụng nguồn lực về nhân sự, giảm chi phí hoạt động... cũng như tận dụng được thương hiệu, đối tác, nguồn khách hàng của cả hai bên.

***Tăng năng lực cạnh tranh và vị thế của SHN:***

- ✓ Việc hoán đổi sẽ tạo cơ hội cho SHN nâng cao năng lực cạnh tranh nhờ lợi thế về quy mô;
- ✓ Với mức vốn điều lệ tăng lên, SHN sau khi phát hành sẽ có thể vay vốn ngân hàng với hạn mức lớn hơn, đảm bảo nguồn lực tài chính để thực hiện được các dự án đang dở dang cũng như một số dự án mới. Từ đó vị thế của SHN sau phát hành cũng tăng lên đối với Khách hàng, Nhà cung cấp cũng như các Nhà Đầu tư và tăng năng lực cạnh tranh của SHN;
- ✓ Cổ phiếu của Công ty sau phát hành sẽ tiếp tục được niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội. Với tính thanh khoản tốt, được nhà đầu tư ưa thích, cổ phiếu SHN sẽ tiếp tục khẳng định vị trí trên thị trường. Đây cũng là một kênh truyền thông tốt cho Công ty, khẳng định thương hiệu của Công ty với nhà đầu tư và đối tác.

***Tăng năng lực cạnh tranh nhờ sự tham gia của cổ đông chiến lược***

- ✓ ABG với bề dày 8 năm kinh nghiệm hoạt động trong lĩnh vực đầu tư tài chính, đầu tư đa dạng vào các doanh nghiệp, bất động sản, tài chính ngân hàng.... Với sự phù hợp trong ngành nghề kinh doanh, sau khi trở thành công ty con của SHN, ABG và SHN sẽ tận

dụng cộng hưởng lợi thế của cả hai trong việc phát triển các dự án bất động sản, thương mại nhờ nguồn lực đối tác, thương hiệu cũng như khách hàng. Từ đó, giúp thúc đẩy hiệu quả kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, nâng tầm vị thế của cả hai Công ty trên thị trường.

- ✓ Ngoài ra, sau khi phát hành cổ phiếu để hoán đổi, SHN sẽ nhận được sự đóng góp, và hỗ trợ đặc lực từ phía các cổ đông mới - vốn là các cổ đông nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực bất động sản, thương mại, đầu tư. Đặc biệt, với sự tham gia của cổ đông chiến lược **Công ty CP Xuất nhập khẩu Tổng hợp Hà Nội (Tập đoàn GELEXIMCO)** chắc chắn SHN sẽ có bước đột phá trong việc quản trị kinh doanh, đầu tư và phát triển các dự án bất động sản tiềm năng.

**Đôi nét về cổ đông chiến lược – Công ty CP Xuất nhập khẩu Tổng hợp Hà Nội (Tập đoàn GELEXIMCO)**

Tên Công ty:	<b>Công ty CP Xuất nhập khẩu Tổng hợp Hà Nội</b>
Mã số Doanh nghiệp:	0100514947
Lĩnh vực kinh doanh	Bất động sản, đầu tư tài chính-ngân hàng, dịch vụ thương mại
Vốn điều lệ tại ngày 31/03/2015	6.000.000.000.000 đồng.
Tỷ lệ sở hữu SHN sau khi phát hành cổ phiếu để hoán đổi	17,4% (tỷ lệ này tính trên tổng số CP SHN sau khi phát hành riêng lẻ để hoán đổi, chưa tính đến số lượng cổ phiếu phát hành để cân trừ công nợ đợt 2/2015 được trình tại tờ trình phát hành cổ phiếu để cân trừ công nợ)

**Tập đoàn GELEXIMCO** được thành lập từ năm 1993 với hình thức Công ty TNHH và chuyển đổi mô hình thành CTCP năm 2007. Với tầm nhìn phấn đấu trở thành tập đoàn hàng đầu trong nước về đầu tư trong lĩnh vực bất động sản, tài chính ngân hàng, sản xuất công nghiệp, đào tạo, dịch vụ thương mại, Công ty đã không ngừng triển, nâng cao tính chuyên nghiệp, mở rộng quy mô có chọn lọc. Hiện nay, Tập đoàn GELEXIMCO có vốn điều lệ 6.000 tỷ đồng, đội ngũ hơn 5.000 cán bộ công nhân viên, mạng lưới kinh doanh bao gồm 06 chi nhánh, 20 công ty thành viên và nhiều công ty liên doanh, liên kết hoạt động trên địa bàn cả nước.

Một số dự án tiêu biểu khẳng định tên tuổi và vị thế của GELEXIMCO phải kể đến như:

- ✓ Nhà máy xi măng Thăng Long (Quảng Ninh);
- ✓ Nhà máy bột giấy và giấy An Hòa (Tuyên Quang);
- ✓ Dự án đường cao tốc Hòa Lạc – Hòa Bình;
- ✓ Dự án trung tâm thương mại Tân Hoàng Cầu (Tòa nhà Gleximco);

- ✓ Khu đô thị mới Lê Trọng Tấn tại huyện Hoài Đức...

Ngoài ra, GELEXIMCO cũng là cổ đông chiến lược của rất nhiều các doanh nghiệp lớn như Ngân hàng TMCP An Bình, Công ty CP Chứng khoán An Bình, Viện Quản lý Toàn Cầu Việt Nam, Công ty CP Tập đoàn Công nghệ CMC...

5. **Đối tượng chuyển đổi:** Các cổ đông của ABG có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện việc hoán đổi cổ phiếu.
6. **Thời gian dự kiến chào bán:** Quý II/2016
7. **Phương thức phân phối:** Cấp sổ chứng nhận sở hữu cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư tổng hợp Hà Nội cho các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện việc hoán đổi cổ phiếu.
8. **Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:**  
Hiện nay tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại ABG là 0%, tại SHN là 0,23%. Như vậy sau khi tiến hành hoán đổi cổ phiếu, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại SHN ước tính khoảng 0,08% trên tổng vốn điều lệ sau hoán đổi. Theo đó, SHN vẫn hoàn toàn tuân thủ các quy định hiện hành về tỷ lệ góp vốn của nhà đầu tư nước ngoài tại Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán
9. **Các loại thuế có liên quan:**

***Thuế thu nhập doanh nghiệp:***

Theo các điều khoản trong Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh, SHN và ABG có nghĩa vụ nộp thuế TNDN bằng 25% lợi nhuận chịu thuế;

Ngày 19/06/2013, Quốc Hội đã thông qua Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp. Theo đó, mức thuế suất thu nhập cao nhất được giảm từ 25% xuống 22% cho năm 2014 và năm 2015, và giảm tiếp xuống 20% từ năm 2016. Như vậy, cả SHN và ABG sẽ chịu mức thuế suất thu nhập doanh nghiệp 22% cho 2 năm 2014 và 2015. Từ năm 2016 trở đi, thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp mà SHN và ABG phải nộp là 20% thu nhập chịu thuế.

***Thuế giá trị gia tăng và thuế khác:***

Hiện nay, mức thuế suất thuế giá trị gia tăng áp dụng cho SHN và ABG là 10%. Đối với các loại thuế khác, SHN và ABG tuân thủ theo Luật thuế hiện hành của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam

## V. Các đối tác liên quan tới đợt chào bán

### Tổ chức tư vấn

---

#### Công ty cổ phần Chứng khoán Đại Nam

Địa chỉ : Tầng 12A, Center Building Hapulico complex, số 01 Nguyễn Huy  
Tường, Thanh Xuân, Hà Nội

Điện thoại : 04.7304.7304 Fax: 04 6262 0656

Website : <http://www.dnse.com.vn>

### Tổ chức kiểm toán

---

#### Báo cáo Kiểm toán năm 2014 -2015 được kiểm toán bởi:

#### CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN ASC

Địa chỉ: Tầng 12 Tháp Tây, Tòa nhà Hancorp Plaza, số 72 Trần Đăng Ninh, Cầu  
Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 37425 888 Fax : (84-4) 37578666

Website: [www.kiemtoanasc.com.vn](http://www.kiemtoanasc.com.vn)

## **VII. Phụ lục**

1. Phụ lục 1: Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của tổ chức phát hành và tổ chức có cổ phiếu được hoán đổi;
2. Phụ lục 2: Điều lệ của tổ chức phát hành;
3. Phụ lục 3: Nghị quyết ĐHĐCĐ của SHN thông qua phương án phát hành và hoán đổi;
4. Phụ lục 4: Nghị quyết ĐHĐCĐ của ABG thông qua phương án phát hành và hoán đổi;
5. Phụ lục 5: Quyết định của Hội đồng quản trị thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu để hoán đổi.
6. Phụ lục 6: Các tài liệu khác

*Hà Nội, ngày 26 tháng 08 năm 2016*

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU  
ĐƯỢC HOÁN ĐỔI**

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN  
ĐẦU TƯ AN BÌNH**

**Tổng Giám đốc**

---

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC CHÀO BÁN**

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ  
TỔNG HỢP HÀ NỘI**

**Tổng Giám đốc**

---

**Nguyễn Thủy Nguyên**

**Đinh Hồng Long**

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN  
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ĐẠI NAM**

**Tổng Giám đốc**

**Ngô Anh Sơn**

---